

Số: 169 /KH-BĐ

Quận 4, ngày 18 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2024-2025

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Quyết định số 1188/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 và điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021-2022 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2361/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3 sử dụng trong cơ sở giáo dục tiểu học từ năm học 2022-2023 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1711/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 4 sử dụng trong cơ sở giáo dục tiểu học từ năm học 2023-2024 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 5 và sách giáo khoa Ngoại ngữ 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục tiểu học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 5025/SGDĐT-GDTH ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Sở Phòng Giáo dục và Đào tạo TpHCM về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 5830/SGDĐT-GDTH ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Sở GDĐT về hướng dẫn chuyên môn cấp Tiểu học năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Công văn số 5851/SGDĐT-GDTH ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện chương trình nhà trường tại các cơ sở Giáo dục Tiểu học Thành phố Hồ Chí Minh kể từ năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Công văn số 766/KH-GDDT-TH ngày 04 tháng 9 năm 2024 của phòng GDDT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Công văn số 834/GDDT-TH ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Phòng GDDT về hướng dẫn chuyên môn cấp Tiểu học năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Công văn số 835/GDDT-TH ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Phòng GDDT về hướng dẫn Kế hoạch thực hiện chương trình nhà trường tại các cơ sở giáo dục Tiểu học Quận 4 kể từ năm học 2024 – 2025;

Trường Tiểu học Bạch Đằng xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

B. BỐI CẢNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024-2025

*** Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương:**

1. Điểm mạnh:

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của lãnh đạo Quận ủy, Ủy ban nhân dân, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4, chính quyền địa phương Phường 13 và cha mẹ học sinh trong việc chăm lo cho công tác giáo dục tại địa phương.

- Cơ sở vật chất nhà trường khang trang, hiện đại, diện tích rộng lớn, sân trường rộng rãi, trang thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng việc dạy học, sinh hoạt, vui chơi của học sinh; đủ các phòng bộ môn và phòng phục vụ hoạt động học tập theo quy định. Nhà trường vừa được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2023.

- Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ chuyên môn; năng lực sư phạm tốt, năng động, sáng tạo, có nề nếp, ý thức kỉ luật trong việc xây dựng môi trường học thân thiện. Giáo viên chủ động, sáng tạo trong giảng dạy và các hoạt động của nhà trường. Đa số giáo viên ứng dụng công nghệ, các phương tiện dạy học hiện đại khi soạn giảng và lên lớp.

- Học sinh được tạo điều kiện thuận lợi trong việc học tập ở nhà cũng như ở trường. Các em thích đến trường, tích cực tham gia các hoạt động học tập, phong trào và công tác xã hội. Việc giáo dục đạo đức, nhân cách, kĩ năng sống, định hướng nghề nghiệp và nề nếp cho học sinh được chú ý nhiều, lồng ghép giáo dục trong các buổi sinh hoạt tập thể, các câu lạc bộ buổi thứ hai, hoạt động ngoại khóa.

- Trình độ dân trí nhân dân trên địa bàn từng bước được nâng cao, cha mẹ học sinh luôn quan tâm, tin tưởng và đồng hành với nhà trường trong mọi hoạt động giáo dục.

2. Điểm yếu:

- Trường nằm trong địa bàn dân cư có cuộc sống kinh tế tương đối, nhiều gia đình lao động nghèo, khó khăn về kinh tế nên việc thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục, đổi mới toàn diện nhà trường theo hướng hiện đại,... cũng còn nhiều hạn chế.

- Một số cha mẹ học sinh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên chưa dành thời gian quan tâm đến việc học của con em và thiếu sự phối hợp với giáo viên chủ nhiệm.

3. Kết quả năm học 2023-2024:

Thành tích thi đua, khen thưởng:

- + Danh hiệu tập thể
- Tập thể lao động xuất sắc.
- Chi bộ Đảng: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Công đoàn: Xuất sắc
- Chi đoàn: Xuất sắc.
- Liên đội: Xuất sắc.
- Thư viện tiên tiến.
- + Danh hiệu cá nhân:
- 7 chiến sĩ thi đua.
- 1 giáo viên đạt Giải Nhì, 1 giáo viên đạt Giải Ba GVCN giỏi và 2 giáo viên được công nhận GVCN cấp Quận.
- 1 giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố.

C. NỘI DUNG:

I. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025

1. Mục tiêu chung

- Năm học 2024 - 2025 là năm học toàn ngành Giáo dục xác định chủ đề năm học của Thành phố Hồ Chí Minh là ***“Kỷ cương, trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh”***.

- Tiếp tục xây dựng ***“Giáo dục tiểu học là niềm tin của gia đình và xã hội”***, xây dựng môi trường giáo dục thật sự lành mạnh, dân chủ, an toàn, thân thiện, chất lượng và bình đẳng để các em học sinh thấy hạnh phúc, thích học, thích đi học, tự hào về ngôi trường của mình và luôn cảm nhận được ***“Mỗi ngày đến trường là một ngày vui, nhân đôi hạnh phúc”*** nhằm triển khai thật tốt CTGDPT 2018; tiếp tục đầu tư chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đồ dùng dạy học để thực hiện triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 đạt hiệu quả; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng

lực của học sinh, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm công dân của học sinh đối với cộng đồng, xã hội, gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất; rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, đánh giá; tiếp tục đổi mới công tác quản lý, giao quyền chủ động cho giáo viên.

- Song song với việc thực hiện Chương trình theo *Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với lớp 4, lớp 5*; chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học, nhà trường tiếp tục tập trung triển khai thực hiện hiệu quả *Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5*.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và dạy học, thực hiện Đề án ***“Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”***.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019 - 2025; triển khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề án ***“Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”***; Đề án ***“Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030”***.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 bảo đảm an toàn trường học; tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2.2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp Tiểu học.

2.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; thực hiện xây dựng kế hoạch tham mưu tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2.4. Chú trọng thực hiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục giáo dục.

2.5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

2.6. Đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện Đề án ***“Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022***

- 2025, định hướng đến năm 2030”, đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong nhà trường; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học trực tuyến, kiểm tra, đánh giá; xây dựng Thư viện số.

2.7. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; triển khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề án “*Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030*”; Đề án “*Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030*”.

2.8. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện nhà trường. Chủ động lồng ghép triển khai nội dung giáo dục STEM.

2.9. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia. Thực hiện xây dựng đề án trường học chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” giai đoạn 2024-2026.

3. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Tổ chức thực hiện triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở các khối lớp.

- Xây dựng nhà trường trở thành ngôi trường hiện đại - văn minh - thân thiện theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, hội nhập quốc tế, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm công dân của học sinh đối với cộng đồng, xã hội, gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất.

- Giáo dục học sinh trở thành những công dân tốt, sống có trách nhiệm, biết yêu thương, chia sẻ, khát vọng vươn lên, hòa nhập tốt trong cộng đồng.

- Giữ vững các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Từng bước xây dựng “Trường học hạnh phúc” nhằm hướng tới việc hình thành các giá trị cốt lõi yêu thương, tôn trọng, an toàn và được thấu hiểu. Tạo cơ hội để mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh đều được phát triển

tối đa năng lực, sở trường của bản thân; mọi thành viên luôn được quan tâm, động viên, giúp đỡ để cùng nhau thay đổi và tiến bộ.

3.1. Sự mệnh:

- Xây dựng môi trường chuẩn mực, thân thiện, kỉ luật, chất lượng và có uy tín. Tạo cơ hội cho học sinh phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực. Là nơi để cha mẹ học sinh tin tưởng, lựa chọn.

3.2. Hệ thống giá trị cơ bản:

- Đoàn kết - Trách nhiệm.
- Thân thiện - Kỉ luật.
- Năng động - Sáng tạo.
- Khát vọng - Vươn lên.

4. Quy mô trường lớp:

4.1. Quy mô trường, lớp:

4.1.1. Đặc điểm học sinh của trường

Khối	Lớp	Học sinh			Dân tộc		2buổi /ngày	Bán trú	Hòa nhập	Khó khăn	Tỷ lệ/ lớp
		Tổng	Nam	Nữ	Tổng	Nữ					
1	4	114	65	55	9	7	114	97	1	2	29
2	4	125	58	67	9	2	125	97	1	0	31
3	4	125	64	61	9	5	125	94	1	0	31
4	3	107	50	57	4	1	107	81	3	3	36
5	4	136	74	62	6	3	100	132	2	2	34
Tổng	19	607	305	302	37	18	607	469	8	7	32

- Học sinh khuyết tật học hòa nhập 8 em gồm 01 học sinh nữ, 7 học sinh nam, trong đó có 01 học sinh lớp 1; 01 học sinh lớp 2, 01 học sinh học lớp 3, 03 học sinh học lớp 4, 02 học sinh lớp 5.

- Học sinh thuộc diện khó khăn, hộ nghèo: 05 học sinh, hộ cận nghèo: 02 học sinh.

4.1.2. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú, nội trú

STT	Cơ sở vật chất	Số lượng	Ghi chú
I	Khối học tập	22	
1	Phòng học	21	
2	Phòng bộ môn	00	
2.1	Âm nhạc	00	
2.2	Mĩ thuật	00	
2.3	Tin học	01	
2.4	Tiếng Anh	00	
2.5	Phòng đa chức năng	00	
II	Khối hỗ trợ học tập	01	
1	Thiết bị	00	
2	Thư viện	01	
3	Tư vấn học đường và Hỗ trợ khuyết tật	00	
4	Phòng truyền thống	00	
5	Phòng truyền thống Đội	00	
III	Khối phụ trợ	01	
1	Phòng họp HĐSP	01	
2	Phòng y tế trường học	01	
3	Phòng Giáo viên	00	

4.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

Đội ngũ	Số lượng				Trình độ đào tạo				Dân tộc	Đảng viên	Ghi chú
	Tổng	Nam	Nữ	Tỷ lệ nữ	Th.S	ĐH	CD	Dưới CD			
CBQL	2	0	2	100%	1	1	/	/	/	2	/

GV	30	7	23	75,86%	2	27	1	/	1	11	/
- Nhiều môn	20	4	16	80%	/	20	/	/	1	12	/
- GDTC	2	2	/	0%	1	1	/	/	/	/	/
- Âm nhạc	1	/	1	100%	/	1	/	/	/	/	/
- Mỹ thuật	1	/	1	100%	1	/	/	/	/	1	/
- Tin học	1	1	/	0%	/	1	/	/	/	/	/
- Tiếng Anh	5	/	5	100%	/	1	1	/	/	1	01 HD
- GV TPT	1	/	1	100%	/	1	/	/	/	/	Kiểm nhiệm
NV	11	3	08	72,7%	/	1	1	9	/	1	
Tổng	43	10	33	76,74%	2	30	2	9	1	14	
Tổng	43	10	33	76,74%	2	30	2	9	1	14	

* Tỷ lệ giáo viên/lớp: 1,58

* 01 Giáo viên có trình độ Cao đẳng chưa đủ chuẩn theo Luật Giáo dục 2019.

* 01 giáo viên nghỉ hộ sản vào tháng 10.

4.3. Định hướng thực hiện chương trình:

4.3.1. Các chỉ tiêu cụ thể:

4.3.1.1. Các chỉ tiêu về năng lực, phẩm chất học sinh đạt được cuối năm học 2024-2025

Nội dung	Kết quả	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5
Phẩm chất	Tốt	95%	95%	95%	95%	95%
	Đạt	5%	5%	5%	5%	5%
	Cần cố gắng	0	0	0	0	0
Năng lực	Tốt	90%	90%	90%	90%	90%
	Đạt	10%	10%	10%	10%	10%
	Cần cố gắng	0	0	0	0	0
Học tập các môn học, hoạt động giáo dục	Hoàn thành tốt	80%	80%	75%	70%	70%
	Hoàn thành	20%	20%	25%	30%	30%
	Chưa hoàn thành	0	0	0	0	0

4.3.1.2. Chất lượng các môn học và hoạt động giáo dục năm học 2024-2025

[illegible]

4.3.1.3. Chất lượng phổ cập giáo dục

STT	NỘI DUNG	SỐ LƯỢNG	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Huy động trẻ 6 tuổi ra lớp 1	113	100%	
2	Học sinh hoàn thành chương trình lớp học	607/607	100%	
3	Học sinh hoàn thành chương trình bậc tiểu học	136/136	100%	
	Học sinh 11 tuổi hoàn thành CTTH	136/136	100%	
4	Hiệu suất đào tạo		100%	

4.3.1.4. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK 1	
1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	126	119	280	144	136
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Đạo Đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	TN và XH	70	36	34	70	36	34	70	36	34						
5	Giáo dục thể chất (TD)	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
6	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
7	Hoạt động trải nghiệm	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
8	Lịch sử và Địa lí										70	36	34	70	36	34
9	Khoa học										70	36	34	70	36	34
10	Tin học và Công nghệ							70	36	34	70	36	34	70	36	34
11	Ngoại ngữ 1 (TA) (4tiết/tuần)							140	72	68	140	72	68	140	72	68
TỔNG		875	450	425	875	450	425	980	504	476	1050	540	510	1050	540	510

2. Môn học tự chọn																
1	Tiếng dân tộc thiểu số															
TỔNG																
3. Hoạt động củng cố, tăng cường (Số tiết tăng cường buổi học thứ 2 của mỗi môn học và HĐGD với hình thức linh hoạt)																
1	Luyện TV							35	18	17						
2	Tin học	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
3	Tiếng Anh	210	108	102	210	108	102	140	72	68	140	72	68	140	72	68
TỔNG		280	144	136	280	144	136	210	90	85	175	90	85	175	90	85
4. Hoạt động ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ (buổi học thứ 2 của mỗi môn học và HĐGD với hình thức linh hoạt)																
1	KNS	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
2	STEM	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
3	Độc sách	35	18	17	35	18	17									
4																
		105	54	51	105	54	51	70	36	34	70	36	34	70	36	34
5. Tổng số tiết các lớp 1,2,3,4,5 trong năm học được thực hiện(trong đó bao gồm các tiết bắt buộc, tăng cường và câu lạc bộ)																
1	Trong 1 năm học	1190	612	578	1190	612	578	1260	648	612	1295	666	629	1295	666	629

4.3.1.5. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

a. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học:

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
09/2024	"Chào mừng Ngày khai trường –	- Tổ chức Lễ khai giảng, chào đón HS lớp 1	- Tổ chức dưới sân trường	Tuần 1 05/09/2024	- Tất cả HS, GV, NV	

	Tháng an toàn giao thông"	- Hướng dẫn thực hiện Lễ chào cờ, sinh hoạt nội quy nhà trường, phát động tháng ATGT	- Sinh hoạt trong tiết SHDC, Đố vui về những quy định để tham gia giao thông an toàn	- Thứ hai, Tuần 2 9/9/2024	- TPT Chi đoàn	- Tất cả GV, NV
	-Tổ chức Hội trăng rằm (văn nghệ, kể chuyện)		- Tổ chức dưới sân trường	- Ngày 13/9/2024	- Đoàn viên	-HS,GVCN, NV, PHỐI HỢP ĐOÀN PHƯỜNG
10/2024	Chăm ngoan, học tốt	-Kể chuyện Bác Hồ -Sinh hoạt chủ điểm tháng	- Tổ chức dưới sân trường	- Tuần 1 10/2024	- TPT	GVCN, HS
		-Kể chuyện Bác Hồ -Phát động	- Tổ chức dưới sân trường	- Tuần 2 10/2024	- TPT	GVCN,HS

		phong trào “Đội viên học sinh không xả rác”				
		- Kể chuyện Bác Hồ - Sinh hoạt Ngày phụ nữ Việt Nam - Tuyên truyền về “Em với an toàn giao thông” - Tổ chức Đại hội Liên đội	- Tổ chức dưới sân trường	Tuần 3- 10/2024	- TPT và chi đoàn - TPT và chi đoàn - TPT và chi đoàn	GVCN, HS GVCN, HS GVCN, HS
		- Phát động phong trào nuôi heo đất	- Tổ chức dưới sân trường	- Thứ hai 21/10/2024	TPT	GVCN, HS
11/2024	Tôn sư trọng	- Kể chuyện	- Tổ chức dưới sân	- Tuần 1 11/2024	- TPT	GVCN, HS

[illegible]

		- Tổ chức Đại hội chi đoàn				
		- Kể chuyện Bác Hồ - Sinh hoạt Ngày Nhà giáo Việt Nam	- Tổ chức dưới sân trường	- Tuần 3 18/11/2024 (Thứ hai)	- TPT và chi đoàn	GVCN, HS
		- Ngày hội trang trí heo đất - Phát động phong trào kế hoạch nhỏ	- Tổ chức dưới sân trường	- Tuần 4 25/11/2024	- TPT và chi đoàn	GVCN, HS
		- Sinh hoạt công ước quyền trẻ em - Tập huấn Phụ trách chi - Tham quan ngoại khóa – về nguồn	- Tổ chức dưới sân trường - Tại happy farm – Bảo tàng Tôn Đức Thắng	- Tuần 4 29/11/2024 28/11/2024	- TPT Báo cáo viên TP An Lạc Việt	GVCN, HS GVCN GV-CNV - HS

12/2024	Uống nước nhờ nguồn	- Kể chuyện Bác Hồ - Sinh hoạt về “Truyền thống đất nước”	- Tổ chức dưới sân trường	- Tuần 1 02/12/2024	- TPT	GVCN, HS
		- Kể chuyện Bác Hồ - Phát động vẽ tranh, viết thư cho chú bộ đội	- Tổ chức dưới sân trường	- Tuần 2 9/12/2024	- TPT	GVCN, HS HS
		- Giao lưu với chú bộ đội Ngày 22- 12 - Tổ chức Vui Noel	- Tổ chức dưới sân trường	- Tuần 3 16/12/2024 (Thứ hai) - Thứ hai 23/12/2024	- TPT và chi đoàn	GVCN, HS TOÀN TRƯỞNG
		Chuyên đề”Phân loại rác thải”	- Tổ chức dưới sân trường	30/12/2024	- Y tế Chi đoàn	GVCN, HS
01+	Mừng	- Kể	- Tổ chức	Tuần 1	- TPT	GVCN, HS

02/2025	Xuân-mùng Đảng	chuyện Bác Hồ -Sinh hoạt nề nếp	dưới sân trường	1/2025		
		-Kể chuyện Bác Hồ -Hội thi Nghi thức Đội	- Tổ chức dưới sân trường	- Tuần 2 1/2025	- TPT và chi đoàn TPT	GVCN+HS GVCN+HS 4,5
		- Tổ chức Hội xuân yêu thương	- Tổ chức dưới sân trường	Tuần 3 1/2025	TPT	GVCN+HS
		-Sinh hoạt ngày 3-2	- Tổ chức dưới sân trường	- Thứ hai 20/1/2025	TPT	HS
		- Kể chuyện Bác Hồ -Sinh hoạt chủ điểm	- Tổ chức dưới sân trường	- Thứ hai 10/2/2024		GVCN, HS
		- Sinh hoạt “Phòng chống bạo lực học đường”	- Tổ chức dưới sân trường	- Thứ hai 17/2/2024		GVCN, HS
03/2025	Yêu quý mẹ và	- Sinh hoạt ngày Quốc	- Tổ chức dưới sân	- Thứ hai 03/03/2025	- TPT và chi đoàn	GVCN, HS

	cô	tế Phụ nữ	trường			
		- Sinh hoạt bảo vệ bản thân, phòng tránh xâm hại Tham quan ngoại khóa Đầm Sen	- Tổ chức dưới sân trường	10/03/2025 14/03/2025	Báo cáo viên Công ty Đầm Sen phối hợp	GVCN, HS GV-CNV – HS
		-Kể chuyện Bác Hồ - Sinh hoạt về ngày 26-3	- Tổ chức dưới sân trường	- Thứ hai 24/03/2024	TPT	GVCN, HS
		-Kể chuyện Bác Hồ	- Tổ chức dưới sân trường	- Thứ hai 31/03/2025	- TPT và chi đoàn	GVCN, HS
04/2025	Về nguồn	- Phát động học sinh quyên góp sách truyện cho thư viện	- Tổ chức dưới sân trường	- Thứ hai 07/04/2025	- TPT và chi đoàn Thư viện + Đoàn viên BGH+	GVCN, HS GVCN, HS

		- Tổ chức Ngày hội đọc sách		14/04/2025	CTCĐ+ Đoàn viên	CB+NV GVCN, HS
		- Giỗ Tổ Hùng Vương		21/04/2025		
		Đối thoại với HS	- Tổ chức dưới sân trường	28/04/2025	-BGH+ TTCM	GVCN+HS1
05/2025	Ngàn hoa dâng Bác	-Kết nạp Đội	- Tổ chức dưới sân trường	- Thứ hai 12/05/2025	TPT	GVCN+HS Lớp 3
		- Sinh hoạt Kỉ niệm sinh nhật Bác Hồ		19/05/2025	- TPT và chi đoàn	GVCN+HS

b. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường.

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/ quy mô	Thời gian	Địa điểm
1	Tổ chức ăn	Ăn trưa	Học sinh bán trú	10 g 35 – 11g 10	Sảnh ăn
2	Hoạt động đọc sách thư viện	Vui chơi tự do	Học sinh bán trú	Từ 11 g 10 – 11 g 35. Từ 16g 25 – 17 giờ 30	Thư viện trường
3	Tổ chức nghỉ trưa	Ngủ trưa Ăn xế	Học sinh bán trú	11 g 40 – 13g 50	Tại lớp học

4	Kỹ năng sống	Câu lạc bộ	Hs toàn trường	Buổi 2	Tại trường
5	STEM	Hoạt động trải nghiệm STEM	Hs toàn trường	Buổi 2	Tại trường
6	Anh văn	Toán Khoa	Học sinh của 1 số lớp	Buổi 2	Tại trường
7	Anh văn	Giao tiếp nước ngoài	Học sinh của 1 số lớp	Buổi 2	Tại trường
8	Tin học	IC3	Học sinh lớp 3,4,5	Buổi 2	Tại trường
9	CLB Phát thanh Măng non	Tuyên truyền, phát động các hoạt động Đội, tuyên truyền kỉ niệm các ngày Lễ trong năm, nội dung sinh hoạt theo chủ điểm, tuyên truyền an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, kể về gương sáng Đội viên, gương học tập và làm theo 5 Điều Bác Hồ	Ban chỉ huy Liên đội, Chi đội	8g 45 - 9g 15 15g15 – 15g45 Thứ tư hàng tuần	Phòng SHCM

		dạy...			
10	- Thực hiện bài thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, múa dân vũ	Tập thể dục đầu giờ, giữa giờ	Toàn thể học sinh	Từ 7g 20 - 7g 30 Từ 8g 45 - 8 giờ 55 Từ 15 giờ 15 -15 giờ 25	Luân phiên các khối tập theo lịch.
11	Tin học	Làm quen với máy tính và chương trình	Lớp 1,2	Phòng máy	Theo TKB

c/ Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

STT	Nội dung	Khung thời gian	Ghi chú
1	Ngày tựu trường	- Lớp 1: ngày 19/8/2024 - Lớp 2, 3, 4, 5: ngày 26/8/2024	
2	Ngày Khai giảng	Ngày 05/9/2024	
3	Học kỳ I	Từ ngày 09/9/2024 đến 11/01/2025. - 18 tuần: thực học.	
4	Học kỳ II	Từ ngày 13/01/2025 đến 25/5/2025. - 17 tuần: thực học - 01 tuần: hoạt động khác.	
5	Bế giảng	- Ngày 26 - 31/5/2025	
6	Xét HTCTTH	- Trước ngày 30/6/2025	

Thời gian sinh hoạt chuyên môn:

- Sinh hoạt chuyên môn trường: 01 tháng/lần.
- Sinh hoạt chuyên môn tổ: 02 tuần/lần (*tuần thực dạy*).

- Họp giao ban toàn trường và Họp chuyên môn: Chiều thứ Sáu tuần cuối của tháng, sau khi kết thúc các tiết dạy buổi chiều (1 lần/tháng).

- Sinh hoạt chuyên đề: Theo kế hoạch của từng chuyên đề.

- Các ngày nghỉ lễ trong năm:

+ Lễ Quốc khánh: 01/9 và 02/9/2024 (Chủ nhật, thứ Hai – nghỉ bù thứ Ba ngày 03/9)

+ Tết Dương Lịch: 01/01/2025 (thứ Tư)

+ Tết Nguyên Đán: 27/01/2025 – 02/02/2025 (thứ Hai đến chủ Nhật)

+ Giỗ Tổ Hùng Vương: 07/4/2025 (thứ Hai)

+ Ngày Giải phóng miền Nam - Thống nhất đất nước: 30/4/2025 (thứ Tư)

+ Ngày Quốc tế Lao động: 01/5/2025 (thứ Năm)

KHỐI	LỊCH SHCM	Thời gian	Ghi chú
1,2,3,4,5	Tuần 1,3	Thứ 2,3,4,5,6 14 g 35 – 16g 35	
Tiếng Anh	Tuần 2,4	Sáng thứ 6 8 g 30 – 10 g 30	

II. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng:

1. Về “An toàn về an ninh trật tự”:

- Căn cứ Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an; Hướng dẫn số 1555/HD-BCĐ ngày 25/8/2022 của Ban chỉ đạo 138 Quận 4; Kế hoạch số 540/KH-GDDT ngày 14/9/2022 của PGD Quận 4 về triển khai thực hiện Quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” cho các cơ sở trường học trên địa bàn Quận 4; -

- Chi bộ nhà trường ra nghị quyết lãnh đạo công tác thực hiện xây dựng trường học đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” của năm 2024.

- Ban giám hiệu tiếp tục tổ chức quán triệt đến toàn thể CB-GV-NV và học sinh của trường, trên cơ sở tinh thần của Thông tư số 124/2021/TT-BCA; Chỉ thị 09/CT-TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới” và Chỉ thị số 46-CT/TW của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của

Đảng đối với công tác bảo đảm ANTT trong tình hình mới” của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Văn bản chỉ đạo của UBND Quận về hướng dẫn, tổ chức thực hiện và chỉ đạo các trường xây dựng kế hoạch thực hiện các nội dung tiêu chí thực hiện an toàn –về an ninh, trật tự, trình tự các thủ tục đúng quy định và đạt hiệu quả để được xét duyệt và công nhận nhà trường “An toàn về an ninh trật tự”cho nhà trường (tại Điều 7 của Thông tư).

2. Công tác an toàn trường học:

a. Yêu cầu:

- Tiếp tục thực hiện *Quyết định số 4458/GD-BGDĐT ngày 22/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trong trường phổ thông; Thông tư liên tịch số 13/2016 TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công tác Y tế trường học;*

- Tiếp tục đảm bảo tốt về công tác phòng, chống các dịch bệnh để đảm bảo an toàn sức khỏe cho học sinh.

- Tuân thủ và đảm bảo tốt nhất các yêu cầu quy định về an ninh, an toàn trường học, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích,...

- CB-GV-NV phải được tập huấn về công tác PCCC, xử lý ngộ độc thực phẩm, sơ cấp cứu, phòng chống tai nạn thương tích, cứu nạn - cứu hộ,...

- Tuyên truyền sâu rộng đến học sinh, Cha mẹ học sinh và giáo viên tổng đài 111 về phòng chống xâm hại cho trẻ em.

- Kiến nghị Ban quản lý công trình kịp thời sửa chữa, khắc phục các phòng học bị thấm nước.

b. Biện pháp:

- Phối hợp chặt chẽ với Công an Phường 13 trong việc đảm bảo an ninh trường học. Phân công nhân viên bảo vệ kiểm tra, theo dõi chặt không để các tệ nạn xã hội, kẻ gian đột nhập vào trường, nhất là vào buổi sáng.

- Thường xuyên sinh hoạt, giáo dục học sinh không đeo trang sức khi đến trường.

- Thường xuyên kiểm tra thực hiện vệ sinh trường lớp, lớp học và nơi làm việc sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp; nước uống, nhà vệ sinh học sinh, kiểm tra thực hiện các quy định về căn tin trường học,...

- Đảm bảo đầy đủ các thiết bị phòng chống cháy nổ, tai nạn thương tích.

- Tổ chức diễn tập phương án PCCC, cứu nạn cứu hộ, xử lý khi xảy ra ngộ độc thực phẩm,...

- Đảm bảo tủ thuốc y tế đủ thuốc, có giường cho trẻ mệt nằm nghỉ, thực hiện theo dõi thể lực cho học sinh. Thực hiện tốt công tác truyền truyền phòng chống dịch và thăm khám sức khỏe cho học sinh.

- Giáo dục học sinh ý thức giữ vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp. Tổ chức cho học sinh uống nước Ion - Water nhằm đảm bảo sức khỏe.

- Giáo viên đầy mạnh, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động CMHS mua bảo hiểm y tế cho con em.

- Tổ chức cho toàn trường tập huấn công tác sơ cấp cứu vào đầu năm học.

c. Chỉ tiêu:

- 100% CB-GV-NV được tập huấn và tham gia diễn tập các phương án về công tác PCCC, sơ cấp cứu, phòng chống tai nạn thương tích, cứu nạn – cứu hộ,...

- 100% học sinh đều có thẻ bảo hiểm y tế.

- Tổ chức cho toàn trường tập huấn công tác sơ cấp cứu vào đầu năm học.

III. Thực hiện chương trình giáo dục:

1/ Đối với chương trình giáo dục phổ thông 2018.

1.1. Triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đối với cấp Tiểu học:

a. Yêu cầu:

- Thực hiện theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện Quyết định số 4507/QĐ-BGDĐT ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về danh mục sử dụng SGK lớp 1 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2020 – 2021. Quyết định số 180/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về danh mục sử dụng SGK lớp 1 môn Tiếng Anh sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2020 – 2021. Quyết định số 512/QĐ-BGDĐT ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về danh mục sử dụng SGK lớp 1 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2020 – 2021. Quyết định số 756/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 03 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về danh mục sử dụng SGK lớp 1 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2020 – 2021. Quyết định số 1188/QĐ-UBND ngày 6 tháng 4 năm 2021 của Chủ Tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về danh mục sử dụng SGK lớp 2 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021 - 2022 và Quyết định số 2361/QĐ-UBND của Chủ Tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về danh mục sử dụng SGK lớp 3 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2022 – 2023; Quyết định số 1711/QĐ-UBND của Chủ Tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về danh mục sử dụng SGK lớp 4 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2023-2024; Quyết định số 1617/ QĐ-UBND về phê

duyet danh mục sử dụng sách giáo khoa lớp 5 và sách giáo khoa ngoại ngữ 1 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Thực hiện dạy học đối với các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của CTGDPT 2018.

- Đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, giáo viên dạy lớp 1, 2, 3, 4, 5 phải hoàn thành các chương trình tập huấn sách giáo khoa, bồi dưỡng theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục lớp 1, 2, 3, 4, 5; kế hoạch dạy học các môn học theo công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học. Cụ thể CTGDPT 2018 đối với lớp 1, 2 gồm: **6 môn** và 01 hoạt động giáo dục bắt buộc; lớp 3 gồm: **08 môn** và 01 hoạt động giáo dục bắt buộc; lớp 4,5 gồm 10 môn và 1 hoạt động giáo dục bắt buộc. Cụ thể như sau:

Môn	Môn/hoạt động giáo dục bắt buộc		Số tiết học/tuần				Ghi chú
			Khối 1 (6 môn)	Khối 2 (6 môn)	Khối 3 (8 môn)	Khối 4,5 (10 môn)	
1	Tiếng Việt		12	10	7	7	
2	Toán		3	5	5	5	
3	Đạo đức		1	1	1	1	
4	Tự nhiên và Xã hội		2	2	2	2	
5	Giáo dục thể chất		2	2	2	2	
6	Nghệ thuật	(Âm nhạc)	1	1	1	1	
		(Mỹ thuật)	1	1	1	1	
7	Tin học				1	1	
	Công nghệ				1	1	
8	Ngoại ngữ (tiếng Anh)				4	4	
9	Khoa học					2	
10	Lịch sử- Địa lí					2	
Hoạt động trải nghiệm (tích hợp thêm GD địa phương)			3	3	3	3	1 tiết SH chào cờ. 1 tiết SH lớp. 1 tiết HĐ trải nghiệm.
TỔNG CỘNG			25	25	28	30	

- Thống nhất việc sắp xếp lại thời khóa biểu các khối lớp cho linh hoạt, hợp lý.

- Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép vào dạy học các môn học và hoạt động trải nghiệm.

- Tổ chức cho học sinh tham gia các môn học, hoạt động giáo dục tự chọn, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm,...

b. Biện pháp:

- Tiếp tục rà soát các điều kiện về cơ sở vật chất, trang bị thêm các thiết bị, đồ dùng dạy học cần thiết khác còn thiếu sau khi đi vào công tác giảng dạy, tổ chức làm đồ dùng dạy học đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5.

- Bố trí giáo viên đã hoàn thành các chương trình tập huấn sách giáo khoa để tham gia dạy lớp 1, 2, 3, 4, 5.

- Trên cơ sở kế hoạch của Sở và Phòng Giáo dục và Đào tạo, cán bộ quản lý tập trung xây dựng các kế hoạch và tổ chức chỉ đạo thực hiện.

- Phó Hiệu trưởng cùng Tổ chuyên môn thống nhất sắp xếp thời khóa biểu một cách khoa học, đảm bảo thời lượng, tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tập trung chỉ đạo, thăm lớp dự giờ giáo viên trong việc tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; việc sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề, đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Cán bộ quản lý nhà trường định hướng nội dung học và tham dự các buổi học cùng các Tổ chuyên môn. Chú trọng ***đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học*** theo hướng dẫn tại Công văn số **1315/BGDĐT-GDTH** ngày 16/4/2020 của BGD&ĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học và Công văn số **1338/BGDĐT-GDTH** ngày 13/5/2020 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học từ năm học 2020 - 2021.

- Xây dựng các ***nội dung cốt lõi, yêu cầu cần đạt*** của từng môn học/hoạt động giáo dục cụ thể cho từng khối lớp học trực tuyến; xây dựng nguồn tài nguyên dạy học cho giáo viên chia sẻ trong hoạt động dạy học qua internet; mỗi chủ đề, nhóm/dạng bài được thiết kế dưới dạng video clip; khuyến khích giáo viên lớp 1 xây dựng các video clip giới thiệu về “Ngôi trường tiểu học mới”, hướng dẫn cha mẹ học sinh và học sinh làm quen, chuẩn bị cho việc học lớp 1,...

- Khuyến khích giáo viên các khối chủ động thực hiện công tác tự bồi dưỡng, tiếp tục tham gia bồi dưỡng các Mô đun kế tiếp theo.

c. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên thực hiện việc đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

- 100% các Tổ chuyên môn thực hiện đúng yêu cầu đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên môn theo quy định.

- 100% các lớp 1, 2, 3, 4, 5 đều phải đảm bảo về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

2. Hoạt động dạy học, giáo dục:

2.1. Kế hoạch giáo dục của các tổ chuyên môn, các bộ phận:

- Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, phải có kế hoạch học bù, các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng nếu có...)

Điều chỉnh kế hoạch các ngày nghỉ:

+ Ngày nghỉ 05/9/2024 - lễ khai giảng - thứ 5.

+ Ngày 20/11/2024. Ngày nhà giáo Việt Nam - thứ 4 – tuần 11

+ Nghỉ ngày 25/12/2024: lễ hội Noel – thứ 4- tuần 16

+ Ngày nghỉ 01/01/2025: Tết dương lịch- thứ tư- Tuần 18,

+ Ngày nghỉ Tết nguyên Đán 27/01/2025 đến 02/02/2025

+ Ngày nghỉ 7/4/2025: giỗ tổ Hùng Vương: thứ hai - tuần 30

+ Ngày nghỉ 30/04/2025: giải phóng miền Nam - thứ tư - tuần 33,

+ Ngày nghỉ 01/5/2025: Quốc tế Lao động - thứ 5 – tuần 33.

- Giáo viên cân đối bài dạy để dạy bù các nội dung có trong các ngày nghỉ trên một cách linh hoạt.

2.1.1. Đối với khối lớp 1

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

- Các hoạt động giáo dục khối lớp 1 thực hiện theo tuần trong năm học: học kỳ I có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần thực học.

- Đối với tuần trong năm học có ngày nghỉ lễ theo quy định được điều chỉnh kế hoạch dạy học cụ thể như sau:

LỚP 1						
THỜI GIAN	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Ngày /tháng	Ngày/ tháng	Ngày /tháng	Điều chỉnh kế hoạch

Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Tuần
Sáng	1	Chào cờ	Tiếng việt	GDTC	Tiếng việt	GDTC	- Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
	2	Tiếng Anh	Tiếng việt	Toán	Toán	Toán	
	3	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tiếng Anh	Tiếng việt	Tiếng việt	
	4	Đạo đức	Tiếng Anh	Tiếng Anh	Tự nhiên xã hội	Tiếng việt	
Chiều	5	Tiếng Anh	Tiếng việt	Tiếng việt	HĐTN	Mĩ thuật	
	6	STEM	KNS	Tiếng việt	Tiếng việt	Âm nhạc	
	7	Tin học	ĐỌC SÁCH	Tự nhiên xã hội	Tiếng việt	SHTT	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
T T	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			12			
2	Toán			3			

3	Đạo đức	1	
4	TN&XH	2	
5	HĐTN	3	
6	GDTC	2	
7	Nghệ thuật (MT, AN)	2	
8	Môn học tự chọn		
	Tiếng Anh	0	
	HĐGD Tin học	1	
9	Hoạt động Stem, GD Kỹ năng sống	1	CLB GD Kỹ năng sống
10	Hoạt động củng cố tăng cường (Tiếng Anh tăng cường, Tiếng Anh Toán Khoa/ Tiếng Anh giao tiếp với gv bản ngữ)	6	
11	Hoạt động theo nhu cầu người học	1	
12	Tổng số tiết học kỳ I	630	
13	Tổng số tiết học kỳ II	595	
14	Sinh hoạt chuyên môn	2 tuần/lần	Họp khi có công tác đột xuất

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1

(Phụ lục 1 đính kèm)

2.1.2. Đối với khối lớp 2

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

- Các hoạt động giáo dục đối với khối lớp 2 thực hiện theo tuần trong năm học: học kỳ I có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần thực học.

- Đối với tuần trong năm học có ngày nghỉ lễ theo quy định được điều chỉnh kế hoạch dạy học cụ thể như sau:

LỚP 2							
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	SHDC	Tiếng Anh	Tiếng Anh	GDTC	Tiếng Việt	- Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
	2	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tiếng Anh	Toán	Tiếng Việt	
	3	Tiếng Việt	Toán	Âm nhạc	Tiếng Anh	Toán	
	4	GDTC	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Anh	TNXH	
Chiều	5	Mĩ thuật	Tin học	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
	6	Đạo đức	Stem	HĐTN2	Tiếng Việt	HĐTN3	
	7	Toán	KNS	Tiếng Việt	TNXH	Đọc sách	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			10			
2	Toán			5			
3	Đạo đức			1			
4	TN&XH			2			
5	HĐTN			3			
6	GDTC			2			
7	Nghệ thuật (MT, AN)			2			
8	Môn học tự chọn						
	Tiếng Anh			0			

	HĐGD Tin học	1	
9	Hoạt động Stem, GD Kỹ năng sống	2	
10	Hoạt động củng cố tăng cường (Tiếng Anh tăng cường, Tiếng Anh hỗ trợ Toán Khoa/ Tiếng Anh giao tiếp với gv bản ngữ)	6	
11	Hoạt động theo nhu cầu người học	1	
12	Tổng số tiết học kỳ I	630	
13	Tổng số tiết học kỳ II	595	
14	Sinh hoạt chuyên môn	2 tuần/lần	Họp khi có công tác đột xuất

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2

(Phụ lục 2 đính kèm)

2.1.3. Đối với khối lớp 3

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

- Các hoạt động giáo dục đối với khối lớp 3 thực hiện theo tuần trong năm học: học kỳ I có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần thực học.

- Đối với tuần trong năm học có ngày nghỉ lễ theo quy định được điều chỉnh kế hoạch dạy học cụ thể như sau:

LỚP 3							
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	HĐTN1	GDTC	Âm nhạc	Toán	Toán	- Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng
	2	Đạo đức	Toán	Toán	Tin học	Công nghệ	
	3	Tiếng Anh	Tiếng Việt	Tin học	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
	4	Tiếng Anh	Tiếng Việt	GDTC	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
Chiều	5	Toán	Độc sách	Tiếng Anh	Tiếng Anh	HĐTN3	
	6	TN-XH	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tiếng	TC Tiếng	

					Anh	Việt	đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
	7	Mĩ thuật	HĐTN2	KNS	TN-XH	Tiếng Anh	
CLB				Stem		Tiếng Anh	
Tổng số tiết/tuần		37 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			5			
3	Đạo đức			1			
4	TN&XH			2			
5	Hoạt động trải nghiệm			3			
6	Giáo dục thể chất			2			
7	Nghệ thuật (MT, AN)			2			
8	Công nghệ			1			
9	HĐGD Tin học			1			
10	Tiếng Anh			4			
11	Hoạt động, Stem, GD Kỹ năng sống			2		CLB Stem, GD Kỹ năng sống	
12	Hoạt động củng cố tăng cường (Tiếng Anh tăng cường, Tiếng Anh Toán Khoa/ Tiếng Anh giao tiếp với gv bản ngữ)			4			
13	Hoạt động theo nhu cầu người học			1		Tin học Quốc tế IC3	
14	Tổng số tiết học kỳ I			665			
15	Tổng số tiết học kỳ II			630			
16	Sinh hoạt chuyên môn			2 tuần/lần		Họp khi có công tác đột xuất	

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3

(Phụ lục 3 đính kèm)

2.1.4. Đối với khối lớp 4

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

- Các hoạt động giáo dục đối với khối lớp 4 thực hiện theo tuần trong năm học: học kỳ I có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần thực học.

- Đối với tuần trong năm học có ngày nghỉ lễ theo quy định được điều chỉnh kế hoạch dạy học cụ thể như sau:

LỚP 4							
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	SHDC	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Mĩ thuật	Tiếng việt	- Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
	2	Đạo đức	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
	3	Toán	Tin học	GDTC	Toán	Toán	
	4	Tiếng Anh	Tin học	Âm nhạc	HĐTN2	LSDL	
Chiều	5	Công nghệ	Toán	Tiếng Anh	Tiếng Anh	Khoa học	
	6	Tiếng Việt	LSDL	Tiếng Anh	Tiếng Anh	GDTC	
	7	Tiếng Anh	Tiếng Anh	Khoa học	KNS	HĐTN3	
	CLB		Tiếng Anh		Stem		
Tổng số tiết/tuần		37 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			5			
3	Đạo đức			1			
4	Khoa học			2			

5	Lịch sử - Địa lí	2	
6	Hoạt động trải nghiệm	3	
7	Giáo dục thể chất	2	
8	Nghệ thuật (MT, AN)	2	
9	Công nghệ	1	
10	HDGD Tin học	1	
11	Tiếng Anh	4	
12	Hoạt động, Stem, GD Kỹ năng sống	2	CLB Stem, GD Kỹ năng sống
13	Hoạt động củng cố tăng cường (Tiếng Anh tăng cường, Tiếng Anh Toán Khoa/ Tiếng Anh giao tiếp với gv bản ngữ)	4	
14	Hoạt động theo nhu cầu người học	1	
15	Tổng số tiết học kỳ I	665	
16	Tổng số tiết học kỳ II	630	
17	Sinh hoạt chuyên môn	2 tuần/lần	Họp khi có công tác đột xuất

b . Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4

(Phụ lục 4 đính kèm)

2.1.5. Đối với khối lớp 5

Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo từng tuần trong năm học: học kỳ I có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần thực học. Các tiết học rơi vào ngày nghỉ lễ theo quy định của nhà nước được điều chỉnh kế hoạch dạy học bằng hình thức sau:

LỚP 5							
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	SHDC	Tiếng Anh	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Công nghệ	- Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng.
	2	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Toán	Khoa học	Toán	
	3	Tiếng Việt	GDTC	Tiếng Anh	Toán	Tiếng Việt	

	4	Đạo đức	Tiếng Việt	Tiếng Anh	LS-ĐL	HĐTN3	- Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
	5	Toán	Toán	HĐTN2	GDTC	Tiếng Anh	
Chiều	6	Khoa học	LS-ĐL	Tin học	Âm nhạc	Tiếng Anh	
	6	Khoa học	LS-ĐL	Tin học	Âm nhạc	Tiếng Anh	
	7	Tiếng Anh	Mĩ thuật	Tin học	Tiếng Việt	KNS	
	CLB	Tiếng Anh				Stem	
Tổng số tiết/tuần		37 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			5			
3	Đạo đức			1			
4	Khoa học			2			
5	Lịch sử - Địa lí			2			
6	Hoạt động trải nghiệm			3			
7	Giáo dục thể chất			2			
8	Nghệ thuật (MT, AN)			2			
9	Công nghệ			1			
10	HDGD Tin học			1			
11	Tiếng Anh			4			
12	Hoạt động Stem, GD Kỹ năng sống			2		, CLB GD Kỹ năng sống	
13	Hoạt động củng cố tăng cường (Tiếng Anh tăng cường, Tiếng Anh Toán Khoa/ Tiếng Anh giao tiếp với gv bản ngữ)			4			
14	Hoạt động theo nhu cầu người học			1		Tin học Quốc tế IC 3	

15	Tổng số tiết học kỳ I	665	
16	Tổng số tiết học kỳ II	630	
17	Sinh hoạt chuyên môn	2 tuần/lần	Họp khi có công tác đột xuất

b/ Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục năm học 2024-2025 của nhà trường đối với lớp 5 (đính kèm Phụ lục 5).

2.2. Thực hiện cải tiến đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học:

a. Yêu cầu:

- Tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua dạy tốt, học tốt.
- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế.
- Tổ chức cho giáo viên các tổ dự giờ các tiết dạy ở lớp 1, 2, 3, 4, 5 theo CTGDPT 2018 nắm vững chương trình, những điểm mới để chuẩn bị cho việc áp dụng chương trình ở các lớp trên;
- Thực hiện xây dựng cổng LMS để tạo sự tương tác giữa giáo viên, học sinh và PHHS.
- Triển khai việc đánh giá học sinh theo *Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 về ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.*
- Ứng dụng các phần mềm trong dạy học và theo dõi nhận xét, đánh giá học sinh.
- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học.
- Tiếp tục tập huấn và giao quyền chủ động cho giáo viên ra đề theo ma trận, đảm bảo đầy đủ các mức độ theo quy định.
- Khảo sát năng lực học sinh lớp 3 theo chỉ đạo.
- Thực hiện học bạ số đối với các lớp 1 từ năm học 2023-2024.
- Tập huấn công tác học bạ số.

b. Biện pháp:

- Tiếp tục tổ chức cho giáo viên nâng cao hiệu quả dạy học thông qua:
 - + Vận dụng “**Kỹ thuật dạy học tích cực**” vào giảng dạy như: **Kỹ thuật dạy học “Các mảnh ghép”, “Dạy học theo góc”, “Khăn phủ bàn”**; kỹ thuật **KWL, Dạy học theo dự án,...**
 - + Dạy học **Mỹ thuật theo phương pháp mới của Đan Mạch**” theo hướng phát triển năng lực của học sinh: *Vẽ theo nhạc, vẽ biểu cảm, vẽ tự do, tạo hình từ vật liệu, tạo hình dáng người,...*
 - + Vận dụng phương pháp “**Bàn tay nặn bột**” theo Công văn số **3535/BGDĐT-GDTrH** ngày 27/5/2013 của Bộ GD&ĐT. Mỗi giáo viên phải thiết kế và tổ chức dạy cho học sinh *thực hành, thí nghiệm* với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện,...
 - + Lồng ghép các hoạt động “**Học thông qua chơi**” trong các tiết học.

+ Khuyến khích vận dụng phương pháp **“Sơ đồ tư duy (Mind map)”** và **Công cụ tư duy bằng hình ảnh (Sketchnote)** lồng ghép vào một số môn học một cách phù hợp.

- Giáo viên tăng cường tổ chức các hoạt động học tập giúp học sinh tự tìm tòi, khám phá chiếm lĩnh kiến thức một cách tích cực, chủ động nhằm phát triển năng lực; tổ chức thường xuyên hoạt động dạy học gắn “lý thuyết với thực hành”, “gắn bài dạy với thực tế cuộc sống”, các hoạt động trải nghiệm, thực hành thí nghiệm phù hợp với yêu cầu phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Đẩy mạnh việc rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày kết quả học tập của mình; giáo viên chỉ đóng vai trò tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Tổ chức cho giáo viên thực hiện việc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học giữa giáo viên lớp dưới với giáo viên lớp trên phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh **“ngồi nhâm lớp”**.

- Kiểm tra và duyệt kế hoạch bài dạy, thăm lớp dự giờ việc thực hiện nội dung tích hợp các nội dung vào các môn học, việc vận dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.

- Tiếp tục triển khai sử dụng bộ tài liệu **“Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh”** lồng ghép trong giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đội.

- Thực hiện việc đánh giá kết quả học tập của học sinh được kết hợp cả đánh giá định kỳ và đánh giá thường xuyên. Việc đánh giá cần đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan đối với từng môn học, hoạt động giáo dục theo các mức độ; thực hiện thường xuyên việc nhận xét bằng lời trong các tiết học, ghi nhận và coi trọng sự tiến bộ của từng học sinh.

- Nâng cao chất lượng ra đề kiểm tra định kỳ theo ma trận và các mức độ.

- Kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên, việc soạn duyệt đề, khen thưởng danh hiệu học sinh cuối năm, việc bàn giao kết quả cuối năm,...

- Phối hợp với Công ty TNHH Công nghệ Quảng Ích cung cấp sử dụng phần mềm điện tử trong việc nhận xét, đánh giá học sinh, thông tin liên lạc giữa nhà trường, giáo viên với Cha mẹ học sinh qua tin nhắn điện thoại trên tinh thần tự nguyện của cha mẹ học sinh.

- Thực hiện công tác khảo sát năng lực học sinh lớp 3 theo hướng dẫn.

c. Chỉ tiêu:

- 100% phải thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh.

- 100% phải ứng dụng công nghệ thông tin và vận dụng các thiết bị dạy học hiện đại vào các tiết học.

- 100% giáo viên thực hiện đúng quy định trong đánh giá học sinh.

- 100% giáo viên phải sử dụng phần mềm để thực hiện hồ sơ trong việc đánh giá học sinh và thông tin qua sổ liên lạc điện tử đến Cha mẹ học sinh.

2.3. Bồi dưỡng học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học:

- Hướng dẫn học sinh thông qua các hướng dẫn của Sở giáo dục và Phòng giáo dục tham gia vào các cuộc thi như: IOE; VIEDU, các hoạt động khác như: Thi tài năng Tin học; các cuộc thi Tiếng Anh được tổ chức hàng năm nhằm lựa chọn ra các học sinh có năng khiếu để bồi dưỡng và phát triển.

2.4. Dạy học chuyên đề:

- **Đối với chuyên đề cấp quận, cấp cụm:** thực hiện theo phân công thực hiện của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- **Đối với chuyên đề cấp trường:** mỗi tổ chuyên môn thực hiện 01 chuyên đề, riêng tổ chuyên môn khối 5 thực hiện lại tất cả chuyên đề được tham dự do Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức và triển khai, cụ thể:

+ Chuyên đề “Dạy học Công nghệ 5 theo định hướng phát triển năng lực” : tháng 9/2024.

+ Khối 3: Dạy nói và nghe cho HS lớp 3 theo hướng phát triển năng lực; tháng 10/2024.

+ Khối 4: Dạy đọc cho HS lớp 4 theo hướng phát triển năng lực: tháng 11/2024.

+ Khối 3: Dạy học tích hợp nội dung giáo dục Kỹ năng Công dân số theo định hướng phát triển năng lực: tháng 12/2024

+ Khối 5: Chuyên đề Dạy viết cho HS lớp 5 theo hướng phát triển năng lực: tháng 1/2025

+ Tiếng Anh: Chuyên đề tiếng Anh tiểu học: tháng 2/2025

+ Khối 1: Dạy học Tiếng Việt lớp 1 Học thông qua chơi: tháng 3/2025.

+ Khối 2: Dạy từ và câu cho học sinh lớp 2 theo hướng phát triển năng lực: tháng 4/2025.

- **Đối với chuyên đề cấp tổ:** mỗi giáo viên thực hiện một chuyên đề cấp tổ. tiết dạy minh họa là tiết dạy nằm trong bước sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học được tổ phân công.

2.5. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp- trải nghiệm- giáo dục địa phương.

2.5.1. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo CTGDPT 2018:

- Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh lớp 1, 2, 3, 4, 5 được thiết kế các chuỗi hoạt động theo hướng mở để học sinh khám phá, trải nghiệm, chủ động trong hoạt động học. Do vậy khi xây dựng kế hoạch của tổ khối, giáo viên cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại *Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021* vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm một cách linh

hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục; phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, đặc biệt không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

- Hướng dẫn giáo viên nghiên cứu, khai thác các chủ đề có nội dung được thiết kế theo hướng mở, linh hoạt để chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện lồng ghép, tích hợp một hoạt động bất kỳ trong một chủ đề nào đó với hoạt động trải nghiệm/các môn học khác; có thể điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện của các đơn vị khác nhau; phù hợp với khả năng của giáo viên, với các nhóm đối tượng học sinh và thực tiễn dạy học ở nhà trường. Những câu hỏi luôn có tính mở, không áp đặt mà giúp học sinh suy nghĩ, tối ưu hoá vốn sống và trải nghiệm cá nhân để giải quyết nhiệm vụ học tập; học sinh được thực làm, được trực tiếp trao đổi và chia sẻ, được trải nghiệm và giao tiếp,... Hình ảnh, nội dung vừa bình dị, đặc trưng vừa mang đậm bản sắc con người và vùng đất Thành phố Hồ Chí Minh để hấp dẫn và luôn gợi dẫn các em tiếp tục khám phá nhiều hơn những vẻ đẹp của quê hương, qua đó bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước cho học sinh.

Chủ đề lồng ghép thực hiện giảng dạy giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018:

STT	CHỦ ĐỀ	LỚP	BÀI
1	Quê hương em tươi đẹp	1	Thành phố Hồ Chí Minh – Quê hương em tươi đẹp
		2	Thành phố Hồ Chí Minh – những nét đặc trưng
		3	Thành phố Hồ Chí Minh – Vùng đất, con người
2	Danh nhân lịch sử, văn hoá	1	Nguyễn Hữu Cánh – Người mở cõi đất phương Nam
		2	Tả quân Lê Văn Duyệt
		3	Giáo sư Trần Văn Giàu – Một tài năng, một nhân cách lớn
3	Nghệ thuật/ làng nghề truyền thống	1	Làng hoa Gò Vấp
		2	Làng nghề làm lồng đèn ở Thành phố Hồ Chí Minh
		3	Nghệ thuật sân khấu cải lương
4	Đặc sản địa	1	Các món ăn quen thuộc ở Thành phố

	phương		Hồ Chí Minh
		2	Cơm tấm Sài Gòn
		3	Cà phê – Một nét văn hoá ở Thành phố Hồ Chí Minh
5	Di tích lịch sử – văn hóa	1	Bảo tàng Lịch sử Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh
		2	Khu di tích lịch sử địa đạo Củ Chi
		3	Dinh Độc Lập
6	Địa lí địa phương TPHCM	4	Lịch sử và địa lí: Mạch nội dung: địa phương em mục Thiên nhiên và con người địa phương. Tìm hiểu vị trí của TPHCM, khám phá điểm cơ bản về tự nhiên của TPHCM, các hoạt động kinh tế.
7	Di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn TPHCM	4	Phân loại di tích, lịch sử văn hóa ở địa bàn TPHCM. Kham phá một số di tích, lịch sử, văn hóa ở TPHCM vào thời kì tiền sử. Khám phá 1 số di tích lịch sử vào thời kì kháng chiến chống Pháp và Mỹ.
8	Lễ hội trên địa bàn TPHCM	4	Tìm hiểu khái niệm, 1 số lễ hội tiêu biểu của TPHCM.
9	Đồng dao, dân ca, bài hát thiếu nhi và trò chơi dân gian địa phương.	4	Tìm hiểu về đồng dao, dân ca, các bài hát thiếu nhi và trò chơi dân gian.
10	Sản phẩm thủ công, mỹ nghệ địa phương.	4	Tìm hiểu về nghề đúc lư đồng An Hội. Tìm hiểu về nghề đan lát ở Thái Mỹ.
11	Một số nhân vật tiêu biểu ở TPHCM	4	Tìm hiểu về anh hùng Nguyễn Văn Cừ; Lê Thị Riêng.
12	Ẩm thực ở TPHCM	4	Tìm hiểu về món chè mâm. Tìm hiểu về bánh mì chảo.

2.5.2. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp- trải nghiệm.

a. Yêu cầu:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số **04/2014/TT-BGDĐT** ngày 28/02/2014 ban hành quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của BGD&ĐT về hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông từ năm học 2020-2021 và Công văn số 3446/GDĐT-TH ngày 26/09/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021.

- Tăng cường các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài lớp, giáo dục kỹ năng sống phù hợp với yêu cầu phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

- Tiếp tục tuyên truyền vận động cha mẹ học sinh, giáo dục học sinh thực hiện Chỉ thị số **19-CT/TU** về việc thực hiện cuộc vận động ***“Người dân Thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì Thành phố sạch và giảm ngập nước”***.

- Tổ chức cho học sinh khối 3 tham gia phổ cập bơi.

b. Biện pháp:

- Tổ chức cho con em tham gia các câu lạc bộ năng khiếu, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, giáo dục kỹ năng sống,... với sự đồng ý của cha mẹ học sinh.

+ Phối hợp với Công ty cổ phần Đầu tư Giáo dục và Đào tạo Quốc tế Rồng Việt và Công ty cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế ICHI SKILL tổ chức các tiết học giáo dục kỹ năng sống với 4 tiết/tháng.

+ Phối hợp với Công ty cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế ICHI SKILL tổ chức cho học sinh tham gia học tập câu lạc bộ STEM.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường như: Học sinh tham gia lao động vườn trường vào cuối tuần với chủ đề “30 phút trường em xanh - sạch - đẹp”; tiếp tục xây dựng và mở rộng ***“Vườn cây em chăm”*** trồng các loại cây cảnh quanh sân trường để tổ chức cho tất cả học sinh các lớp tham gia chăm sóc; giáo dục truyền thống dân tộc cho học sinh thông qua ngày hội Âm thực vào ngày Tết cổ truyền, ngày giỗ Tổ Hùng Vương,...

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường 2 lần/năm tại nông trại Happy Farm, về nguồn tại bảo tàng Hồ Chí Minh, công viên nước Đầm Sen, Suối Tiên hoặc..., tham gia tiết học ngoài nhà trường cho học sinh khối 4, 5,... trong điều kiện thích hợp.

- Tổ chức cho học sinh tham gia múa hát tập thể sân trường vào đầu giờ buổi sáng.

- Chỉ đạo Tổ trưởng chuyên môn khối 1, 2, 3, 4,5 phối hợp cùng Tổng phụ trách Đội xây dựng nội dung tổ chức hoạt động trải nghiệm trong sinh hoạt chào cờ và hoạt động giáo dục ngoài lên lớp

- Ngoài nội dung hoạt động giáo dục ngoài lên lớp, nhà trường còn lồng ghép tổ chức hoạt động trải nghiệm theo chủ đề đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5 và các hoạt động sinh hoạt chủ đề Đội, giáo dục đạo đức, kĩ năng sống,... thông qua buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần như: *giáo dục đạo đức thông qua các sự kiện, tình hình thời sự trong xã hội, trong nước và quốc tế; giáo dục quy tắc ứng xử văn hoá, kể chuyện đạo đức về Bác Hồ, phòng chống đuối nước, phòng chống thiên tai, thoát hiểm khi xảy ra cháy trong trường và tại nhà, đề phòng kẻ gian, tự giải thoát hay hỗ trợ nhau khi gặp kẻ gian, lau dọn bàn ghế, dọn dẹp các vật dụng trong giờ ăn bán trú và khi đi ngủ,...*

- Thực hiện cuộc vận động ***“Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì Thành phố sạch và giảm ngập nước”***, nhà trường tiếp tục tổ chức cho giáo viên và học sinh dọn dẹp vệ sinh đường phố phối hợp với Đoàn phường 13, sắp xếp trang trí các khu vực để rác cho phù hợp, thẩm mỹ nhằm giúp học sinh bỏ rác đúng chỗ và biết phân loại rác.

- Phân công giáo viên khối 3 chịu trách nhiệm theo dõi, quản lý học sinh tham gia phổ cập bơi chu đáo, an toàn.

c. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh đều được tham gia các hoạt động giáo dục, rèn luyện thể chất, hoạt động trải nghiệm,... hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, hoạt động trải nghiệm.

- Phấn đấu 100% học sinh khối 3 đều được tham gia phổ cập bơi.

- Trên 90% học sinh khối 3, khối 4, khối 5 cơ bản đều biết bơi.

2.6. Triển khai giáo dục Stem trong nhà trường:

a. Yêu cầu:

Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học;

Thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 1910/SGDĐT-GDTH ngày 24/4/2023 về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

b. Biện pháp:

Nhà trường tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng đáp ứng của nhà trường qua hình thức Bài học Stem; Hoạt động trải nghiệm Stem. Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung khoa học, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kỹ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

Chỉ đạo đội ngũ cốt cán nhà trường tập huấn giáo viên về thực hiện giáo dục STEM, trong các buổi họp hội đồng, họp tổ chuyên môn thường xuyên thảo luận, chia sẻ chuyên môn nhằm khơi dậy niềm đam mê STEM trong đội ngũ giáo viên và học sinh nhà trường.

Tích cực tìm hiểu về dạy học STEM, tham khảo một số chủ đề STEM từ các nguồn tài liệu có giá trị tham khảo, từ đó mạnh dạn thiết kế các chủ đề STEM và tổ chức dạy học để rút kinh nghiệm.

Tăng cường sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn>; đồng thời cập nhật các chủ đề STEM đã thực hiện lên hệ thống LMS để mở rộng, chia sẻ cho các trường.

Ngoài ra các em còn có thêm 1 tiết/ 1 tuần để thực hành các bài học Stem với công ty cổ phần giáo dục I Chi Skill – GaiA dựa trên sự hỗ trợ phối hợp tự nguyện của PHHS.

2.7. Triển khai dạy học giáo dục Kỹ năng công dân số trong nhà trường

- Tổ chức nghiên cứu và triển khai thực hiện theo hướng dẫn:

+ Công văn số 3899/QĐ-BGDĐT 30/7/2024 về hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng Công dân số cấp tiểu học.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, tập huấn thực hiện dạy học giáo dục công dân số theo các hình thức tổ chức (tích hợp giáo dục kỹ năng Công dân số lồng ghép trong các tiết dạy Tin học; kỹ năng sống,) trong các buổi họp hội đồng, họp tổ chuyên môn.

+ Tích hợp giáo dục kỹ năng Công dân số: mỗi khối lớp thiết kế 02 bài dạy/học kì; ngoài ra còn tích hợp vào bài học của các môn học khác một cách phù hợp, linh hoạt.

+ Từng bước xây dựng các CLB giáo dục kỹ năng công dân số: tổ chức ngoài giờ chính khóa, dưới hình thức câu lạc bộ, hoạt động trải nghiệm.

IV. Chương trình giáo dục ngoài giờ chính khóa:

4.1. Dạy Tiếng Anh với giáo viên nước ngoài:

a. Đối với lớp 1, lớp 2:

- Tổ chức thực hiện giảng dạy môn tiếng Anh tự chọn và nâng cao đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 và Công văn số 861/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 1529/SGDĐT-GDTH ngày 16/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học ở cấp tiểu học theo Chương trình GDPT 2018.

- Tổ chức dạy học 6 tiết/tuần, sử dụng tài liệu Family and Friend do Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định cho 2 tiết. Thực hiện 4 tiết còn lại sử dụng tài liệu đã được Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định đối với việc học Toán Khoa và giao tiếp. Việc tổ chức giảng dạy chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập nhưng không dung kết quả đánh giá để xét lên lớp.

b. Đối với lớp 3, lớp 4, 5:

Tổ chức thực hiện giảng dạy môn tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018 bắt buộc, 4 tiết/tuần: sử dụng tài liệu Family and Friend đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định; giảng dạy nâng cao 2 tiết/tuần đến 4 tiết/ tuần sử dụng tài liệu đã được Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định đối với chương trình Toán Khoa – giao tiếp với người nước ngoài.

Việc tổ chức giảng dạy Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh) phù hợp với khả năng tổ chức của nhà trường, nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ.

4.2. Việc dạy Tin học:

- Đối với lớp 1, lớp 2: tiếp tục tổ chức hoạt động giáo dục làm quen với công nghệ thông tin, sử dụng tài liệu Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định với thời lượng 1 tiết/tuần nhằm tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học qua đó giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT với thời lượng 1 tiết/ tuần.

- Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5: Tổ chức dạy 1 tiết/tuần theo yêu cầu quy định trong Chương trình GDPT 2018 bắt buộc, sử dụng SGK, tài liệu Tin học lớp 3, lớp 4 được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định trong danh mục sách giáo khoa và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định cho phép sử dụng tại các trường trên địa bàn thành phố. Đối với lớp 3,4, 5 tổ chức tăng cường dạy 1 tiết/ tuần theo chuẩn quốc tế của Quyết định 762/QĐ-UBND năm 2021 phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học

sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030" với chương trình IC3.

- Tổ chức đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học, từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

4.3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh khó khăn và dạy học Tiếng Việt cho học sinh là dân tộc thiểu số

4.3.1. Đối với trẻ khuyết tật học hòa nhập

- Chỉ đạo giáo viên tiếp tục xây kế hoạch giáo dục cá nhân theo từng dạng khuyết tật của học sinh linh hoạt phù hợp nhu cầu, khả năng của học sinh khuyết tật; được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân.

- Bố trí không quá 02 học sinh khuyết tật/lớp nhằm bảo đảm các điều kiện để học sinh khuyết tật được tiếp cận với giáo dục; được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Tạo điều kiện giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập được bồi dưỡng về công tác giảng dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập.

4.3.2. Đối với trẻ có hoàn cảnh khó khăn

- Đầu năm học chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm nắm bắt tình hình hoàn cảnh của từng học sinh qua giáo viên lớp dưới, chuyên trách giáo dục địa phương, đề đề xuất nhà trường, phối hợp với các đoàn thể trao tặng sách giáo khoa, đồng phục cho học sinh và thiết bị học tập cho học sinh.

- Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt, phù hợp; tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh.

4.3.3. Tổ chức dạy học Tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số

- Chỉ đạo chuyên môn nhà trường thường xuyên rà soát tình hình các em học sinh dân tộc thiểu số về khả năng học môn Tiếng Việt để xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện dạy học Tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số phù hợp.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn thường xuyên trao đổi, chia sẻ về nội dung, phương pháp dạy và học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số hỗ trợ các em những kỹ năng học tập tốt.

V. CÔNG TÁC TUYỂN DỤNG, ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG:

5.1. Về công tác tuyển dụng:

- Trường hiện đang kiện toàn đội ngũ để đáp ứng nhu cầu hiện tại của đơn vị.

- Sắp tới trường đang thiếu chỉ tiêu kế toán và đang xin tuyển dụng; trong thời gian này kế toán cũ vẫn làm việc do nhu cầu của đề án vị trí việc làm nên chuyển đổi chức danh cho phù hợp.

5.2. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng:

a. Yêu cầu:

- Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học theo *Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ về Quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; Thông tư số 17/2011/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 về ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 về Lập dự toán quản lý, giáo dục và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.*

- Thực hiện linh hoạt, tuyển dụng, bố trí, sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5.

- Khuyến khích, động viên giáo viên tham gia học cao học và trung cấp chính trị.

b. Biện pháp:

- Tiếp tục tạo điều kiện cho giáo viên hoàn thành chương trình khóa học nâng cao trình độ chuyên môn lên đại học (trường hiện còn 1 giáo viên Tiếng Anh có bằng cao đẳng và đang tham gia học tập lên Đại học).

- Trong trường hợp chưa thể bố trí đủ giáo viên theo định mức, nhà trường sẽ hợp đồng giáo viên theo *Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế, phù hợp với đặc điểm từng cơ sở giáo dục, từng địa phương để đảm bảo “có học sinh thì phải có giáo viên”.*

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả việc tự bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ qua “*Trường học kết nối*” giữa các cán bộ quản lý và giáo viên tiểu học.

- Kiểm tra, theo dõi công tác bồi dưỡng trực tuyến của giáo viên cho các Môđun tiếp theo.

c. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên đều tham gia công tác tự bồi dưỡng.
- 100% giáo viên các khối lớp được tập huấn và tham dự các nội dung chuyên đề về phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.

VI. CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC.

a. Yêu cầu:

- Tiếp tục giữ vững các tiêu chí đạt được theo *Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục đối với trường tiểu học; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.*

- Giữ vững các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

b. Biện pháp:

- Tập trung rà soát, đánh giá các tiêu chí chưa đạt để xây dựng phương án chỉ đạo thực hiện cụ thể.
- Tiếp tục phân công các thành viên thực hiện thu thập hồ sơ minh chứng.

c. Chỉ tiêu:

- Phần đầu đến năm 2030 đạt ít nhất 50% các tiêu chí công nhận trường đạt mức độ 2.

VII. TÀI CHÍNH VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT:

7.1. Tài chính:

- Triển khai Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị định 60/2021/NĐCP ngày 21/6/2021 về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính; đảm bảo thực hiện đúng quy định về nguyên tắc tài chính, công tác thu chi đầu năm theo hướng dẫn của UBND Quận 4 và thực hiện lưu trữ hồ sơ chứng từ đúng quy định,...

- Tiếp tục áp dụng chữ ký số trong thanh toán điện tử.

- Thực hiện tốt về công tác tài chánh, hồ sơ tài chánh, hóa đơn chứng từ lưu trữ theo đúng quy định.

- Hàng tháng, kiểm tra báo cáo tồn quỹ các loại.
- Tổ chức lấy ý kiến Cha mẹ học sinh về các khoản thu đầu năm học, các khoản vận động tài trợ thực hiện các công trình.

7.2. Cơ sở vật chất:

- Tăng cường rà soát, kiểm tra CSVC theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất nhằm đảm bảo phòng học, bàn ghế học sinh, bảng đen, đèn, quạt, tủ thiết bị, ... phục vụ tốt các học tập của học sinh và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Chỉ đạo thư viện, thiết bị thực hiện kiểm tra, rà soát kịp thời các thiết bị dạy học tối thiểu các khối lớp và báo cáo bằng văn bản trình hiệu trưởng. Qua đó, hiệu trưởng chỉ đạo bộ phận liên quan lập kế hoạch dự trù kinh phí tham mưu Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tài chính-Kế hoạch cấp kinh phí mua sắm trang thiết bị dạy học tối thiểu thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

- Lập kế hoạch kinh phí tham mưu Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tài chính-Kế hoạch mua bổ sung máy tính để đảm bảo cho việc dạy học tin học theo Chương trình GDPT 2018. Tiếp tục duy tu, sửa chữa, bảo quản nhà vệ sinh xanh, sạch, đẹp; đảm bảo công trình nước sạch trong nhà trường.

- Đảm bảo việc niêm yết, công khai việc sử dụng sách giáo khoa tại đơn vị theo đúng quy định.

- Tiếp tục thực hiện xã hội hóa giáo dục, tăng cường mỗi phòng học một thiết bị dạy học thông minh đối với các lớp thực hiện Chương trình GDPT 2018. Đảm bảo 90% phòng học được trang bị thiết bị dạy học thông minh.

VIII. CÔNG TÁC KIỂM TRA:

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra các bộ phận theo kế hoạch.
- Kiểm tra các bộ phận: thư viện, vệ sinh lớp, bán trú, căn tin, tài vụ, kế toán, y tế, bảo vệ, phục vụ,...
- Kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch.
- Kiểm tra dự giờ giáo viên theo kế hoạch.

IX. CÔNG TÁC THI ĐUA, CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH:

1. Công tác thi đua khen thưởng:

- Căn cứ vào Nghị định 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023, quy định chi tiết thi hành một số điều luật Thi đua- khen thưởng.

2. Công tác cải cách hành chính:

2.1. củng cố, tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

2.1.1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên

Thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng giáo viên bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định; chủ động xây dựng các phương án đào tạo nâng trình độ chuẩn giáo viên theo Luật Giáo dục 2019.

Sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn trong trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa 2018.

2.1.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Tăng cường rà soát, kiểm tra CSVN theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất nhằm đảm bảo phòng học, bàn ghế học sinh, bảng đen, đèn, quạt, tủ thiết bị, ... phục vụ tốt các học tập của học sinh và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Chỉ đạo thư viện, thiết bị thực hiện kiểm tra, rà soát kịp thời các thiết bị dạy học tối thiểu các khối lớp và báo cáo bằng văn bản trình hiệu trưởng. Qua đó, hiệu trưởng chỉ đạo bộ phận liên quan lập kế hoạch dự trù kinh phí tham mưu Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tài chính-Kế hoạch cấp kinh phí mua sắm trang thiết bị dạy học tối thiểu thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

Lập kế hoạch kinh phí tham mưu Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tài chính - Kế hoạch mua bổ sung máy tính để đảm bảo cho việc dạy học tin học theo Chương trình GDPT 2018. Tiếp tục duy tu, sửa chữa, bảo quản nhà vệ sinh xanh, sạch, đẹp; đảm bảo công trình nước sạch trong nhà trường.

Đảm bảo việc niêm yết, công khai việc sử dụng sách giáo khoa tại đơn vị theo đúng quy định.

Tiếp tục thực hiện xã hội hóa giáo dục, tăng cường mỗi phòng học một thiết bị dạy học thông minh đối với các lớp thực hiện Chương trình GDPT 2018. Đảm bảo 100% phòng học được trang bị thiết bị dạy học thông minh.

2.1.3. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến.

Nghiên cứu, tổ chức thực hiện hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Chủ động tự đánh giá theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT về ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông để đảm bảo được công nhận danh hiệu thư viện theo quy định.

2.1.4. Văn thư - Học vụ:

- Cập nhật, lưu trữ, bảo quản hồ sơ học vụ theo quy định.
- Thực hiện đúng yêu cầu về cấp số, lưu trữ công văn.
- Ứng dụng các phần mềm trong việc quản lý công tác văn thư lưu trữ.

2.1.5. Công tác truyền thông

Tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 trên trang website của trường.

Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại nhà trường; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Thường xuyên vận động đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên viết bài và đưa tin về các hoạt động của trường, Ngành trong việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

2.1.6. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn cả nội dung và hình thức thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; công văn số 1338/GDĐT-TH ngày 13/5/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo; công văn số

443/GDDT-TH ngày 21/5/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học từ năm học 2020-2021.

Các tổ chuyên môn chủ động, sáng tạo trong việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục của tổ dựa trên yêu cầu cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục theo chương trình, sách giáo khoa được lựa chọn sử dụng tại đơn vị (đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5).

2.1.7. Công tác vận động tài trợ, đại hội cha mẹ học sinh:

- Thực hiện theo Thông tư số **16/2018/TT-BGDĐT** ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Tổ chức Đại hội cha mẹ học sinh theo văn bản hướng dẫn dự kiến trong tháng 10/2024.

2.1.8. Công tác tư vấn tâm lý học sinh:

- Thực hiện theo hướng dẫn Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông.

- Xem công tác tư vấn là nhiệm vụ không thể thiếu trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch và thành lập Tổ Tư vấn, hỗ trợ học sinh của nhà trường; quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ chế phối hợp, chỉ đạo và xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh nhằm phòng ngừa, hỗ trợ và can thiệp khi cần thiết đối với học sinh đang gặp phải khó khăn về tâm lý trong học tập và cuộc sống để tìm hướng giải quyết phù hợp, giảm thiểu tác động tiêu cực có thể xảy ra; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

- Phân công cán bộ, giáo viên kiêm nhiệm thực hiện công tác tư vấn cho học sinh.

- Bố trí góc tư vấn riêng đảm bảo tính riêng tư, kín đáo, dễ tiếp cận và phù hợp để tổ chức hoạt động tư vấn; trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài liệu, học liệu cần thiết để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ tư vấn cho tất cả học sinh có nhu cầu sẽ được nhà trường hỗ trợ, giúp đỡ tư vấn tâm lý tại nhà trường.

2.1.9. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học:

- Tuyên truyền giới thiệu về “*Ngôi trường tiểu học mới*” đến cha mẹ học sinh và học sinh lớp 1.

- Tổ chức tuyên truyền, định hướng về các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, chiến lược và điều kiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình, xã hội đến CB-GV-NV, cha mẹ học sinh và học sinh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về các loại hình, hoạt động giáo dục; nội dung phương hướng nhiệm vụ, chỉ tiêu năm học; hoạt động phong trào thi đua,... đến cha mẹ học sinh.

- Tuyên truyền, công khai đến cha mẹ học sinh và học sinh về nội dung Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và bộ sách giáo khoa **“Chân trời sáng tạo”** được đưa vào giảng dạy cho học sinh lớp 1, 2, 3 trong năm học 2022 - 2023; tuyên dương khen thưởng cá nhân đã thực hiện thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4, 5 theo CTGDPT 2018.

- Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

- Khuyến khích đội ngũ giáo viên viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện CTGDPT 2018.

- Tổ chức tuyên truyền giáo dục các ngày lễ lớn như: ngày Quốc khánh 2/9, ngày Quốc tế Phụ nữ 20/10, ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12, ngày Giải phóng miền Nam thống nhất Tổ quốc 30/4,... tổ chức thăm gia đình Liệt sĩ, thăm viếng Đài Liệt sĩ ,...

2.1.10. Công tác bán trú:

a. Yêu cầu:

- Đảm bảo điều kiện tốt về cơ sở vật chất, chất lượng và nền nếp bán trú.

- Thực hiện lưu mẫu thức ăn theo *Quyết định 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định về công tác y tế trường học, người lấy mẫu thức ăn, nhân viên y tế.*

- Thực hiện bộ thực đơn cân bằng dinh dưỡng nhằm từng bước kéo giảm tình trạng thừa cân béo phì trong học sinh, thực hiện nghiêm túc *Công văn số*

415/GDDT-HSSV ngày 15/02/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về áp dụng phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” trong nhà trường và Công văn số 608/GDDT-HSSV ngày 03/3/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành Phố Hồ Chí Minh về triển khai phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” theo Công văn số 576/BGDĐT-CTHSSV của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b. Biện pháp:

- Tăng cường kiểm tra khu vực chế biến của cơ sở cung cấp thức ăn bán trú và nguồn thực phẩm chế biến.
- Tổ chức cho toàn thể CB-GV-NV khám sức khỏe định kỳ.
- Tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ cho học sinh nhằm theo dõi, phát hiện tình trạng thừa cân béo phì cùng phối hợp với Cha mẹ học sinh đề phòng, ngăn chặn.
- Phân công và kiểm tra nhân viên phụ trách bán trú được phân công thực hiện việc lưu mẫu thức ăn theo đúng quy trình hướng dẫn.
- Vệ sinh thường xuyên các vật dụng bán trú. Thực hiện tốt công tác phòng chống muỗi, côn trùng và dịch bệnh cho học sinh. Thường xuyên cho khử trùng và phun thuốc diệt muỗi các khu vực phòng ngủ.
- Thường xuyên kiểm tra nền nếp vệ sinh bán trú, ăn ngủ của học sinh. Giáo dục cho học sinh ý thức xếp hàng trật tự, biết cách tự phục vụ, dọn dẹp khay cơm, ghế ngồi sau khi ăn xong.
- Phối hợp với các công ty có uy tín, đảm bảo các yêu cầu theo quy định về an toàn thực phẩm để cung cấp suất ăn bán trú cho học sinh.

c. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên, nhân viên tham gia công tác bán trú đều được khám sức khỏe và đảm bảo đủ điều kiện về sức khỏe.
- 100% học sinh đều được khám sức khỏe và đảm bảo các điều kiện về chăm sóc sức khỏe.

X. CÔNG TÁC ĐOÀN THỂ

1. Kế hoạch hoạt động của Công Đoàn

a. Yêu cầu:

- Phát huy tốt vai trò của Công đoàn trong hoạt động tuyên truyền.
- Phát động, tuyên truyền thực hiện tốt công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết, tay chân miệng, đau mắt đỏ.
- Công đoàn thực hiện chăm lo, đảm bảo chế độ chính sách, quyền lợi cho các công đoàn viên, nhất là công đoàn viên khó khăn.
- Tổ chức đối thoại định kỳ 2 lần/năm.

- Phối hợp tham gia, tổ chức tốt các hoạt động phong trào, hội thi các cấp.
- Chuẩn bị cho công tác tổ chức Đại hội Công đoàn.

b. Biện pháp:

- Cùng với Công đoàn phối hợp thực hiện tốt công tác thi đua, chính sách, nữ công và tài chính, đẩy mạnh phong trào giỏi việc trường, đảm việc nhà, tổ chức học tập và mạn đàm ý nghĩa các ngày lễ trong năm như: 2/9, 20/10, 20/11, 22/12, 8/3, 30/4, 1/5, 19/5,... tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên khám sức khỏe hàng năm, vận động tham gia đóng góp, ủng hộ các loại quỹ do các ban ngành đoàn thể phát động, chăm lo cho con cán bộ, giáo viên, nhân viên vui Tết Trung thu và ngày 1/6, chăm lo Tết tặng quà cho các công đoàn viên khó khăn,...

- Phát động, tuyên truyền công đoàn viên nghiêm túc chấp hành và tham gia thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh theo chỉ đạo của các cấp quản lý tại địa phương.

- Vận động các mạnh thường quân, các công đoàn viên cùng nhau đoàn kết đóng góp, chia sẻ chăm lo cho công đoàn viên khó khăn.

- Công đoàn kịp thời chăm lo, thăm hỏi và động viên giúp đỡ công đoàn viên gặp khó khăn trong đời sống.

- Tạo điều kiện cho Ban Thanh tra Nhân dân thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo kế hoạch.

- Tham gia quản lý, tổ chức tốt các hoạt động phong trào, hội thi các cấp.

- Tổ chức đối thoại tại nơi làm việc giữa người lao động với người sử dụng lao động vào tháng 4, tháng 12 hàng năm.

c. Chỉ tiêu:

- 100% CB-GV-NV đều tham gia các hoạt động phong trào.

- 100% CB-GV-NV được khám sức khỏe, đảm bảo đầy đủ quyền lợi, chế độ chính sách theo quy định.

2. Kế hoạch hoạt động của Chi đoàn, Liên Đội:

a. Yêu cầu:

- Tiếp tục thực hiện hoạt động Đội và phong trào Thiếu nhi theo kế hoạch của Hội đồng Đội Quận.

- Phát động phong trào ***“Nghìn việc tốt”***, giáo dục truyền thống, đạo đức lối sống góp phần hình thành nhân cách tốt đẹp cho đội viên, thực hiện ***“Công trình măng non làm theo lời Bác”***.

- Thực hiện chủ đề năm học 2024 - 2025: ***“Thiếu nhi Thành phố vang lời Bác dạy, tự hào truyền thống, tiếp bước cha anh”***

- Phát huy vai trò xung kích trong việc tham gia phòng chống dịch bệnh tại địa phương và nhà trường.

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đội.

b. Biện pháp:

- Củng cố, nâng cao chất lượng sinh hoạt, tính tự quản tại Chi đội, Liên đội; Tăng cường các giải pháp chuẩn hóa, nâng cao năng lực đội ngũ phụ trách Đội, đội viên, phụ trách Sao Nhi đồng và xây dựng lực lượng đội viên nòng cốt, nâng cao vai trò tự quản của Ban chỉ huy Liên đội.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp, liên tịch với các ngành và phát huy vai trò của Đội TNTP Hồ Chí Minh thành phố trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; tạo điều kiện cho trẻ em tham gia thực hiện các quyền của Trẻ em theo Luật Trẻ em quy định.

- Thông qua các buổi sinh hoạt đầu tuần, nội dung dạy tích hợp, tham quan ngoại khóa, diễn tiểu phẩm, nghe kể chuyện, hoạt động thực hành hàng ngày trong trường trong lớp,... bằng những việc làm nhỏ và cụ thể về **“5 Điều Bác Hồ dạy”**.

- Đoàn Thanh niên và Tổng phụ trách Đội tổ chức xuyên suốt các hoạt động hàng tháng theo kế hoạch.

- Cùng Đoàn phường triển khai phiếu sinh hoạt hè, tuyên truyền các điểm sinh hoạt hè đến các em học sinh, phụ huynh.

- Duy trì thực hiện hiệu quả **“Hộp thư điều em muốn nói”** và tổ chức gặp gỡ, đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường với học sinh.

- Triển khai tổ chức hội thi cấp quận “Chỉ huy Đội giỏi”, “Liên hoan tiếng kèn Đội ta.”

- Triển khai tổ chức hội thi cấp trường “Chỉ huy Đội giỏi”, “Nghị thức Đội”, “Thiết kế sản phẩm chào đón Ngày thành lập Đội TNTP. Hồ Chí Minh.”

- Tham gia hội thi “Liên hoan tiếng kèn Đội ta.” cấp quận.

c. Chỉ tiêu:

- Trên 80% đội viên đạt danh hiệu Cháu ngoan Bác Hồ.

- 90% học sinh trong độ tuổi được kết nạp vào Đội.

- 100% học sinh khối 5 đều là đội viên.

- Trao tặng 20 suất học bổng cho đội viên có hoàn cảnh khó khăn.

- Tiếp tục thực hiện sổ truyền thống Đội TNTP Hồ Chí Minh.

XI. XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC:

- Nhà trường từng bước xây dựng bộ tiêu chí xây dựng “Trường học hạnh phúc” và triển khai đến tập thể hội đồng sư phạm trong năm học 2024-2025 với tiêu chí: Giáo viên tận tâm; Học sinh tích cực; Phụ huynh nhiệt tình.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu văn nghệ, TDTT, trò chơi dân gian giữa các lớp, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống (phòng ngừa và ứng

phổ với hiện tượng bắt nạt, bạo lực học đường...) để tăng cường sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh.

- Phối hợp với phụ huynh tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục và phát huy mọi nguồn lực để tạo dựng khung cảnh sư phạm thêm sáng - thoáng - xanh - sạch - đẹp, thân thiện và cởi mở.

- Chú trọng phương pháp giáo dục bằng nêu gương; sử dụng các biện pháp quản lý, giáo dục kỷ luật tích cực; phát huy vai trò của công tác tư vấn học đường.

- Phát huy hiệu quả của phòng Tư vấn tâm lý và hỗ trợ học sinh khuyết tật, hộp thư điều em muốn nói. Mọi ý kiến của học sinh đều được ghi nhận và giải đáp. Mời chuyên gia tư vấn tâm lý cho phụ huynh, học sinh trong các trường hợp đặc biệt.

- Tạo cơ hội để mỗi học sinh đều được phát triển tối đa tiềm năng của bản thân, không ai bị bỏ lại, không ai bị lãng quên; tất cả đều thay đổi để phù hợp và tiến bộ.

- Sử dụng các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học tạo hứng thú, phù hợp, thấu hiểu và chấp nhận sự khác biệt tâm lý, thể chất, hoàn cảnh của mỗi học sinh; tạo nhiều cơ hội cho học sinh được phản hồi, sáng tạo và gắn kết; được chủ động thể hiện quan điểm, ý tưởng, thói quen làm việc nhóm và hợp tác.

- Khuyến khích giáo viên tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu tại các lớp, các khối và với các trường bạn.

- Khắc phục triệt để cách quản lý và tương tác mang tính áp đặt, gây căng thẳng cho học sinh trong nhà trường.

- Chia sẻ, động viên, hỗ trợ và giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn bằng cách tặng quà, thăm hỏi v.v.

- Phối hợp và hợp tác hiệu quả với CMHS, cộng đồng địa phương và các lực lượng liên quan trong công tác giáo dục học sinh.

- Ban giám hiệu luôn chia sẻ, lắng nghe và giải quyết kịp thời những ý kiến, nguyện vọng chính đáng của giáo viên, cha mẹ học sinh; cùng bàn bạc, tháo gỡ những vấn đề tồn đọng, vướng mắc.

XII. CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ

- Tiếp tục chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với nhà trường theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt

động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5%; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

- Hoàn thiện dữ liệu cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh của trường theo đúng các quy chuẩn của Ngành; tập trung triển khai các nền tảng số để cung cấp các hình thức dạy học trực tuyến (E-learning) đến giáo viên. Sử dụng hệ thống nền tảng quản lý dạy học trực tuyến của Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng (Hệ thống LMS) nhằm kết hợp hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá, đồng bộ kết quả với dữ liệu thực của học sinh và nhà trường. Số hoá học liệu điện tử, xây dựng giáo trình điện tử, sách điện tử, bài giảng – bài học trực tuyến bám sát lộ trình triển khai thực hiện CT GDPT 2018

- Tổ chức bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, nhân viên về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch. Phát triển hệ thống thông tin quản lý, trang thông tin điện tử của trường chính xác, chặt chẽ.

- Tổ chức triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tài nhà trường.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Hiệu trưởng

- Quản lý, chỉ đạo chung và toàn diện các hoạt động của nhà trường theo các chỉ tiêu, nội dung kế hoạch đã xây dựng và triển khai. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhân sự và hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Trực tiếp phụ trách một số hoạt động giáo dục trong nhà trường; Lập kế hoạch bước đầu việc mình phụ trách.

- Tổ chức xây dựng, triển khai, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Chỉ đạo các đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng lập kế hoạch hoạt động chi tiết, cụ thể cho năm học, tháng, tuần theo quy định.

- Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, đoàn thể trong nhà trường theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, tư vấn để bám sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong kế hoạch năm học.

- Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 16/2017/TT-BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.
- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.
- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

2. Phó hiệu trưởng

- Giúp Hiệu trưởng phụ trách hoạt động chuyên môn; công tác phổ cập giáo dục tiểu học, phát triển cơ sở vật chất, lập kế hoạch giáo dục năm học và kế hoạch đầu việc trong phạm vi công việc phụ trách; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động giáo dục.
- Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển học sinh năng khiếu.
- Làm tốt công tác tuyên truyền, truyền thông về giáo dục, phối hợp với các đoàn thể làm tốt công tác tư vấn chuyên môn cho nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng mỗi đoàn kết nội bộ.
- Xây dựng chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tư vấn chuyên môn cho nhà trường, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, kiểm tra chuyên môn. Công tác phổ cập giáo dục. Tham mưu, tăng cường cơ sở vật chất cho dạy và học đảm bảo theo chuẩn quy định.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên môn, dự giờ thăm lớp; chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục tổ khối; kiểm tra và duyệt kế hoạch bài dạy của giáo viên.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn; tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.
- Duyệt hoạt động ngoài giờ lên lớp, chuyên đề cấp trường, cấp tổ, tổ chức trong năm học; phản ánh kịp thời hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.
- Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 16/2017/TT-BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Tổ chức thành viên trong tổ thảo luận, xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục của tổ; xây dựng kế hoạch sinh hoạt tổ chuyên môn năm học 2024-2025 trình Hiệu trưởng duyệt.

- Tổ chức, điều hành sinh hoạt tổ chuyên môn theo quy định.

- Tiếp nhận, phản hồi và báo cáo những chỉ đạo từ cán bộ quản lý đến các thành viên trong tổ.

- Hướng dẫn giáo viên (nhân viên) lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn).

- Giám sát và tư vấn cho giáo viên thực hiện các hoạt động chuyên môn theo nội dung kế hoạch đã xây dựng.

4. Tổng phụ trách đội

- Kết hợp với tổ trưởng chuyên môn và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

- Tổ chức tất cả các hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục và hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Thành lập các câu lạc bộ, đội nhóm của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội. Mỗi học kỳ tổ chức một buổi tập huấn dành cho giáo viên phụ trách chi, giáo viên phụ trách lớp nhi đồng.

5. Giáo viên chủ nhiệm

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn; chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, Liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ; tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức khi được điều động.

- Căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục của tổ được Hiệu trưởng phê duyệt. xây dựng kế hoạch dạy học để thực hiện được tổ trưởng kiểm tra và cán bộ quản lý phê duyệt.

- Kế hoạch của mỗi cá nhân phải được xây dựng dựa trên chỉ tiêu nhà trường, tổ; đảm bảo tính đồng bộ, liên thông với kế hoạch chung của nhà trường. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, báo cáo và quản lý học sinh.

- Trình tổ trưởng, cán bộ quản lý phê duyệt kế hoạch; không được tự động điều chỉnh kế hoạch khi chưa được sự đồng ý và thống nhất của tổ trưởng và phê duyệt của cán bộ quản lý.

- Kết hợp với giáo viên môn chuyên, cha mẹ học sinh trong việc nhận xét đánh giá học sinh.

- Xây dựng kế hoạch hỗ trợ học sinh còn hạn chế về năng lực học tập, danh sách học sinh cần hỗ trợ trình hiệu trưởng duyệt để hỗ trợ học sinh.

6. Giáo viên phụ trách môn học

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ; tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức khi được điều động.

- Căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục của tổ được hiệu trưởng phê duyệt. Xây dựng kế hoạch dạy học và chịu trách nhiệm về kết quả giáo dục môn học và hoạt động giáo dục do mình phụ trách.

- Kế hoạch của cá nhân phải được xây dựng dựa trên chỉ tiêu đề ra của nhà trường; đảm bảo tính đồng bộ, liên thông với kế hoạch chung của nhà trường.

- Trình tổ trưởng, cán bộ quản lý phê duyệt kế hoạch; không được tự động điều chỉnh kế hoạch khi chưa được sự đồng ý và thống nhất của tổ trưởng và phê duyệt của cán bộ quản lý.

- Kết hợp với giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ học sinh trong việc nhận xét đánh giá học sinh. Chịu trách nhiệm kết quả giáo dục của học sinh môn học được phân công phụ trách giảng dạy.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy.

7. Nhân viên

- Tham mưu, xây dựng, thực hiện và báo cáo kết quả kế hoạch hoạt động được phân công phụ trách (năm, tháng, tuần); chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về lĩnh vực phụ trách.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc được phân công phụ trách.

- Tham gia các hoạt động do nhà trường tổ chức và được phân công hỗ trợ.

- Phối hợp nhịp nhàng với giáo viên và các bộ phận trong nhà trường khi giải quyết các công việc phục vụ đến công tác giáo dục của nhà trường. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc liên hệ tổ trưởng, cán bộ quản lý phụ trách để được giải quyết.

a. Nhân viên Thư viện, Thiết bị

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tổ chức Ngày hội đọc sách và hoạt động tặng sách cho thư viện.

b. Nhân viên Văn thư

- Hoàn thành đúng quy định công tác văn thư, lưu trữ.

- Tổng hợp, thực hiện báo cáo đúng thời gian quy định.

- Tiếp nhận, đăng kí, kiểm soát văn bản đi – đến, duyệt nội dung văn bản trước khi trình Hiệu trưởng.

- Kiểm tra thể thức văn bản, quản lý con dấu.

- Sắp xếp, quản lý hồ sơ khoa học, tiện lợi, dễ tra cứu. Quản lý cập nhật hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác kiểm định chất lượng.

- Đánh máy, sao in các văn bản, tài liệu; thực hiện nghiêm các quy định bảo mật của công tác văn thư.

- Thực hiện nghiêm túc các công tác kiêm nhiệm khi Hiệu trưởng phân công.

c. Nhân viên Kế toán – Tài chính

- Đảm bảo nguyên tắc tài chính đúng quy định. Hồ sơ, chứng từ sắp xếp khoa học.

- Đẩy mạnh dịch vụ công đến phụ huynh.

- Đảm bảo thu, chi đúng quy định, nguyên tắc công khai kịp thời.

d. Nhân viên Y tế

- Lập kế hoạch và phương án kiểm soát dịch bệnh trong nhà trường.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng công tác y tế trường học; các biện pháp, kế hoạch khám sức khỏe cho CB-GV-NV và HS toàn trường.

- Luôn cập nhật thông tin, kiến thức về y tế để đảm bảo thực hiện đúng quy định.

- Chịu trách nhiệm lưu mẫu, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm bếp ăn của trường.

- Chịu trách nhiệm sơ cấp cứu và hỗ trợ GV-NV-HS khi có tai nạn, bệnh đột xuất chuyển qua bệnh viện cấp cứu kịp thời.

e. Tổ bán trú

- Thực hiện công tác chăm sóc giờ ăn, ngủ của học sinh buổi trưa khi ở lại trường, đảm bảo công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tuân thủ các quy định của bếp ăn, nội quy của nhà trường.

- Giữ gìn vệ sinh cá nhân, bếp ăn sạch sẽ, gọn gàng, khoa học theo đúng quy định của y tế.

- Thực hiện tiếp phẩm, nấu ăn, chia khẩu phần đảm bảo đúng quy trình, đủ chất, đủ lượng.

g. Bảo vệ - Phục vụ

- Bảo vệ trực trường 24/24, kiểm tra an ninh trật tự trong và ngoài trường học. Bảo vệ cơ sở vật chất, tài sản của nhà trường, giáo viên, học sinh và khách đến làm việc tại trường.

- Giao tiếp văn minh, lịch sự khi đón khách đến trường.

- Chăm sóc cây kiểng trong khuôn viên nhà trường, thực hiện sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất khi có sự phân công của Hiệu trưởng.

- Nhân viên phục vụ: giữ vệ sinh phòng học, các phòng chức năng, nhà vệ sinh và một số công việc theo sự phân công của Hiệu trưởng.

E. LỊCH CÔNG TÁC CỤ THỂ:

Thời gian	Nội dung
8/2024	Trọng tâm: Công tác chuẩn bị năm học mới
	- Tổ chức công tác tự bồi dưỡng trực tiếp tại trường cho tất cả GV về CTGDPT 2018 với lớp 5. - Chuẩn bị công tác tuyển sinh lớp 1 - Tổng hợp kết quả lưu ban sau khi thi lại. - Họp triển khai văn bản chỉ đạo đầu năm, hướng dẫn một số nội dung chuẩn bị cho năm học mới, phân công công việc đầu năm. - Chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị, tổng vệ sinh đảm bảo an toàn trường học, môi trường, y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm, bán trú, trang trí trường lớp,... - Xây dựng, tổ chức góp ý và triển khai Kế hoạch giáo dục nhà trường KH bán trú,..., các bộ phận xây dựng kế hoạch của tổ khối theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại công văn 2345/BGDĐT-GDTH, xây dựng thời khóa biểu các lớp. - Duyệt kế hoạch của các bộ phận, thời khóa biểu, thực hiện đăng ký chỉ tiêu thi đua, chỉ tiêu giáo dục,... - Chuẩn bị khai giảng năm học mới. - Triển khai kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh hòa nhập.

9/2024	Trọng tâm: Triển khai chương trình năm học
	- Tổ chức <i>“Lễ khai giảng năm học mới”</i>. - Tổng hợp số liệu học sinh đầu năm. - Chuẩn bị tốt công tác kiểm tra đầu năm của Phòng, Sở về hồ sơ như: kế hoạch năm học; kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên; công tác bồi dưỡng giáo viên thực hiện CTGDPT 2018; việc triển khai và thực hiện các chuyên đề trong năm học 2024-2025, các lớp tập huấn trong hè; sắp xếp thời khóa biểu. - Tham dự các chuyên đề của Thành phố. - Triển khai kế hoạch hội thi “Giáo viên dạy Giỏi”, “Giáo viên chủ nhiệm Giỏi” cấp trường. - Triển khai thực hiện các kế hoạch của nhà trường đến các bộ phận. - Kiểm tra và hướng dẫn giúp đỡ giáo viên mới ra trường. - Thăm lớp dự giờ giáo viên và tham gia dự sinh hoạt cùng các Tổ CM theo kế hoạch riêng. - Tổ chức chuyên đề theo khối - Tuyên truyền y tế, pháp luật. - Chuyên đề “Dạy học Công nghệ 5 theo định hướng phát triển năng lực” : tháng 9/2024.
10/2024	Trọng tâm: Tổ chức các hoạt động giữa học kỳ 1
	- Tiếp tục thăm lớp dự giờ giáo viên và tham gia dự sinh hoạt cùng các Tổ CM theo kế hoạch riêng. - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổ chức Chuyên đề theo kế hoạch. - Tổ chức hoạt động <i>“Open house”</i>, dự giờ giáo viên bản ngữ, mời cha mẹ học sinh đến tham dự các tiết học. Các lớp học mở dự giờ GVCN trong công tác đổi mới chuyên môn và phối hợp với PHHS. - Tổ chức <i>“Lễ hội hóa trang Halloween”</i>.

	- Tổ chức hội nghị CB, CC, VC theo kế hoạch của quận. - Tham gia và tổ chức hội khỏe Phù Đổng cấp trường, quận. - Tổ chức chuyên đề theo kế hoạch, phối hợp dự giờ chấm thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp trường. - Tổ chức cho HS tham gia lao động vườn trường, chăm sóc vườn cây (theo lịch phân công). - Kiểm tra định kỳ giữa HKI lớp 4, 5. - Kiểm tra tập vở HS. - Tuyên truyền y tế, pháp luật. - Tham dự hội thi Tiếng Anh. - Khối 3: Dạy nói và nghe cho HS lớp 3 theo hướng phát triển năng lực; tháng 10/2024.
11/2024	Trọng tâm : Hoạt động chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam.
	- Sắp xếp, chuẩn bị tốt các hồ sơ để đón đoàn Thanh tra của P Giáo dục. - Nhà trường phối hợp với BCH Công đoàn tổ chức cho công đoàn viên, học sinh tham gia các hoạt động văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Tuyên truyền y tế, pháp luật. - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tiếp tục chấm thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp trường. - Tổ chức chuyên đề theo kế hoạch, phối hợp dự giờ chấm thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp trường. - Tiếp tục thăm lớp dự giờ giáo viên và tham gia dự sinh hoạt cùng các Tổ CM theo kế hoạch riêng. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề theo kế hoạch. - Tiếp tục tổ chức hoạt động “Open house”. - Tiếp tục tham gia Bồi dưỡng CTGDPT 2018 theo kế hoạch. - Tiếp tục tổ chức cho HS tham gia lao động vườn trường, chăm sóc vườn cây (theo lịch phân công).

	- Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. - Tổ chức hoạt động ngoại khóa cho HS. - Tổ chức hoạt động Lễ hội “Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11” - Chuẩn bị công tác kiểm tra định kỳ cuối HK1. - Khối 4: Dạy đọc cho HS lớp 4 theo hướng phát triển năng lực: tháng 11/2024.
12/2024	Trọng tâm: Kiểm tra định kỳ cuối HKI.
	- Tiếp tục thăm lớp dự giờ giáo viên và tham gia dự sinh hoạt cùng các Tổ CM theo kế hoạch riêng. - Tiếp tục chấm thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp trường. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề theo kế hoạch. - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tiếp tục tổ chức hoạt động “Open house”, dự giờ giáo viên bản ngữ. - Tiếp tục tổ chức cho HS tham gia lao động vườn trường, chăm sóc vườn cây (theo lịch phân công). - Tổ chức kiểm tra cuối học kỳ 1. - Chuẩn bị sơ kết, đánh giá nhận xét học sinh, báo cáo số liệu cuối học kỳ 1. - Chuẩn bị tham gia chuyên đề Tiếng Anh: Open house: Dạy và học Tiếng Anh lớp 4 theo CTPT 2018 qua Toán, Khoa. - Hoàn tất công tác chấm thi GV dạy giỏi cấp trường. - Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. - Tổ chức tiếp xúc, đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường với người lao động. - Ôn tập, kiểm tra định kỳ cuối HK1. - Khối 3: Dạy học tích hợp nội dung giáo dục Kỹ năng Công dân số theo định hướng phát triển năng lực: tháng 12/2024
01/2025	Trọng tâm: Sơ kết Học kỳ I - Mừng Đảng, mừng Xuân

	- Tiếp tục kiểm tra định kỳ cuối HK1. - Báo cáo sơ kết, thống kê số liệu HKI - Tham gia hội thi GVCN giỏi cấp TP. - Hướng dẫn thực hiện vào chương trình học kỳ 2 từ tuần 19. - Tiếp tục thăm lớp dự giờ giáo viên và tham gia dự sinh hoạt cùng các Tổ CM theo kế hoạch riêng. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề theo kế hoạch. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề, tổ chức hoạt động “Open house”, dự giờ giáo viên bản ngữ. - Tổ chức “Ngày hội tiếng Anh”. - Tiếp tục tổ chức cho HS tham gia lao động vườn trường, chăm sóc vườn cây (theo lịch phân công). - Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. - Họp Cha mẹ học sinh cuối HKI. - Đánh giá, rút kinh nghiệm kiểm tra định kỳ cuối học kỳ I. - Tổ chức hoạt động lễ hội “Mừng Đảng – Mừng Xuân” - Nghỉ Tết nguyên đán. - Khối 5: Chuyên đề Dạy viết cho HS lớp 5 theo hướng phát triển năng lực: tháng 1/ 2025
02/2025	Trọng tâm: Tổ chức các hoạt động giữa học kỳ 2.
	- Chuẩn bị khảo sát học sinh lớp 3 theo hướng dẫn. - Tham dự chuyên đề: dạy Mĩ thuật cho HS lớp 4 theo định hướng phát triển. - Tiếp tục thăm lớp dự giờ giáo viên và tham gia dự sinh hoạt cùng các Tổ CM theo kế hoạch riêng. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề theo kế hoạch. - Tham gia hội thi GV giỏi cấp Thành phố. Vòng 2 - Hỗ trợ, chuẩn bị, hướng dẫn giáo viên tham gia Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Quận.

	- Tổ chức <i>gặp gỡ, đối thoại</i> giữa học sinh với Hiệu trưởng nhà trường. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề, tổ chức hoạt động <i>“Open house”</i>. - Tiếp tục tổ chức cho HS tham gia <i>lao động vườn trường, chăm sóc vườn cây</i> (theo lịch phân công). - Tổ chức hoạt động <i>giáo dục ngoài giờ lên lớp</i>. - Tiếng Anh: Chuyên đề tiếng Anh tiểu học: tháng 2/2025
3/2025	Trọng tâm: Kiểm tra định kỳ giữa học kỳ 2
	- Tiếp tục thăm lớp dự giờ giáo viên và tham gia dự sinh hoạt cùng các Tổ CM theo kế hoạch riêng. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề theo kế hoạch. - Khảo sát học sinh lớp 3. - Tham dự GVCN giỏi Quận. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề, tổ chức hoạt động <i>“Open house”</i>. - Tiếp tục tổ chức cho HS tham gia <i>lao động vườn trường, chăm sóc vườn cây</i> (theo lịch phân công). - Tổ chức hoạt động <i>giáo dục ngoại khóa. Tổ chức hoạt động ngoại khóa tại Nông trại hoặc Công viên nước Đầm Sen.</i> - Tổ chức các hoạt động, tuyên truyền ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3. - Tham dự hội thi Tiếng Anh cấp Quận. - Kiểm tra định kỳ Giữa học kỳ 2 khối lớp 4, 5. - Khối 1: Dạy học Tiếng Việt lớp 1 Học thông qua chơi, tháng 3/2025.
4/2025	Trọng tâm: Tổ chức các hoạt động chào mừng 30/4 và 1/5.
	- Tổ chức chuyên đề cấp trường, <i>tham dự chuyên đề cấp Quận.</i> - Tiếp tục thăm lớp dự giờ giáo viên và tham gia dự sinh hoạt cùng các Tổ CM theo kế hoạch riêng. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề theo kế hoạch. - Tiếp tục tổ chức cho HS tham gia <i>lao động vườn trường, chăm sóc vườn cây</i> (theo lịch phân công). - Tổ chức hoạt động <i>giáo dục ngoài giờ lên lớp</i>. - Hướng dẫn chuẩn bị công tác kiểm tra cuối năm học và tổng kết năm

	học. - Bổ sung cập nhật hồ sơ về tình trạng cư trú học sinh lớp 5 chuẩn bị tuyển sinh lớp 6. - Tổ chức Lễ giỗ Tổ Hùng Vương vào sáng thứ Hai, ngày 7/4. - Tổ chức cho học sinh toàn trường xem phim tấm gương đạo đức của Bác Hồ, phim tư liệu về ngày 30/4. - Học sinh khối 5 thăm gia đình Liệt sĩ và thăm viếng Đài liệt sĩ P.18. - Tổ chức Hội thi kể chuyện đạo đức, kể chuyện về Bác Hồ. Khối 2: Dạy từ và câu cho học sinh lớp 2 theo hướng phát triển năng lực: tháng 4/2025.
5/2025	Trọng tâm: Kiểm tra định kỳ cuối năm, tổng kết năm học
	- Kết thúc năm học từ ngày 26/5/2025 đến 31/5/2025. - Tổ chức Lễ dâng hương Chủ tịch Hồ Chí Minh. - Ngày hội “Giới thiệu Ngôi trường Tiểu học của em”: Tổ chức đón học sinh Mầm non 18 làm quen với trường ngôi trường Tiểu học Bạch Đằng. - Tổ chức kiểm tra định kỳ cuối năm học. - Hoàn thành chương trình giảng dạy và bế giảng năm học. - Báo cáo tổng kết năm học, thống kê các số liệu cuối năm,... - Tổ chức tổng kết năm học, lễ ra trường, xét HTCTTH. - Tổ chức xét thi đua CB-GV-NV, khen thưởng GV-HS, xét lên lớp-lưu ban, đánh giá viên chức, đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng.
6/2025	Trọng tâm: Chuẩn bị kế hoạch hè.
	- Hoàn tất các hồ sơ: thi đua, xét khen thưởng GV-HS, xét lên lớp-lưu ban, đánh giá viên chức, chuẩn hiệu trưởng, chuẩn giáo viên,... - Thực hiện kế hoạch ôn tập kiểm tra lại, sinh hoạt hè. - Chuẩn bị công tác tuyển sinh lớp 1. - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng hè. - Tổ chức nghỉ dưỡng hè cho CB-GV-NV.

G. CÁC CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU:

Các thành tích thi đua, khen thưởng:

- Danh hiệu tập thể:
 - + Tập thể lao động tiên tiến cấp Quận.
 - + Chi bộ Đảng: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
 - + Công đoàn: Xuất sắc
 - + Chi đoàn: Xuất sắc.
 - + Liên đội: Xuất sắc.
 - + Thư viện tiên tiến.
- Danh hiệu cá nhân:
 - + 7 chiến sĩ thi đua.
 - + 3 giáo viên giỏi cấp Quận.

Trên đây là kế hoạch giáo dục Trường Tiểu học Bạch Đằng năm học 2024-2025. Đề nghị giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý nhà trường thực hiện nghiêm túc và hiệu quả, trong quá trình thực hiện có vướng mắc liên hệ Phó hiệu trưởng phụ trách hoặc Hiệu trưởng để được giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- CBQL; GV; NV;
- Lưu: VT.





Nguyễn Quách Cẩm Vân

DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 4

This image shows a single sheet of white paper with ten evenly spaced horizontal dotted lines, typical of primary school handwriting practice paper. The lines are black and extend across the full width of the page. There is no text or other markings on the paper.